



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 28/2019
Từ 22/7 - 26/7/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: ƯU TIÊN LÀM CÁC DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU VỚI NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Dịch vụ công trên nền tảng số phải thuận tiện. Nếu người dân không dùng, doanh nghiệp, tổ chức không dùng thì coi như Chính phủ điện tử thất bại, đầu tư là lãng phí. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh điều này tại Hội nghị trực tuyến Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử với các Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử Bộ, ngành, địa phương diễn ra vào sáng ngày 23/7.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Hội nghị. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Phát biểu tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh: “Chính phủ điện tử là vấn đề mới, khó nhưng nếu không có quyết tâm, không dỡ bỏ nẹp cũ thì khó thành công. Vì thế tại Hội nghị này, chúng ta không bàn lùi, không vì những khó khăn về tài chính, khó khăn về kết nối, chia sẻ... mà không triển khai mạnh mẽ Chính phủ điện tử”.

Đánh giá tình hình xây dựng Chính phủ điện tử, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, kết quả đầu tiên tích cực là đã ban hành Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025, được các Bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai. Đến nay, các Bộ đã hoàn thành 7/83 nhiệm vụ được giao trong khi Nghị quyết mới ban hành được hơn 3 tháng.

“Tuy vậy, chúng ta cũng phải thẳng thắn nhìn vào các tồn tại, hạn chế”, Thủ tướng Chính phủ nói. Số lượng dịch vụ công trực tuyến có tăng lên nhưng tỷ lệ thực hiện còn thấp, hiệu quả chưa cao. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn khá thấp, địa phương đạt tỷ lệ 15% còn các Bộ, ngành đạt gần 29%. Mục tiêu đến hết năm 2019 có khoảng 30% dịch vụ công trực

tuyến ở mức độ 4 (theo tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP) sẽ khó đạt nếu chúng ta không thúc đẩy quyết liệt việc này. Tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia làm nền tảng phát triển Chính phủ điện tử còn chậm, đặc biệt là cơ sở dữ liệu dân cư.

Vừa qua, tình trạng xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử phát triển theo kiểu “trăm hoa đua nở”, thiếu sự lãnh đạo tập trung nên các Bộ, ngành, địa phương dùng nhiều phần mềm nền tảng, cơ sở dữ liệu khác nhau, dẫn đến nguy cơ đầu tư trùng lặp, lãng phí, không tương thích, thiếu liên thông, không đồng bộ. An ninh, an toàn mạng tuy được quan tâm nhưng hiện nay còn nhiều vấn đề cần lo.

Từ các phân tích trên, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ tầm nhìn trong xây dựng Chính phủ điện tử, tiến tới Chính phủ số, nền kinh tế số. Đây là 3 cấp độ phát triển khác nhau, không phải xong cấp độ 1 rồi mới tới cấp độ 2 mà ngay cấp độ 1 đã có các yếu tố của cấp độ 2, 3. Việc xây dựng Chính phủ điện tử là giải quyết 4 mối quan hệ, gồm 2 quan hệ với bên ngoài (Chính phủ với người dân, Chính phủ với doanh nghiệp) và 2 quan hệ nội bộ (giữa các cơ quan Chính phủ với nhau, giữa Chính phủ với cán bộ, công chức). Làm tốt mỗi quan hệ bên trong thì mới làm tốt mỗi quan hệ bên ngoài.

Mục tiêu của Chính phủ điện tử là cung cấp thông tin và dịch vụ công dựa trên nền tảng số tới mọi người, mọi lúc, mọi nơi; tăng cường công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng; tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình ra quyết định của Chính phủ.

Về nguyên tắc, phải bảo đảm liên thông, không trùng lặp, có thể mở rộng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Các dự án triển khai phải đặt dưới sự bảo đảm về an ninh, an toàn mạng của một đơn vị có thẩm quyền, có trách nhiệm.

Về phương châm thực hiện Chính phủ điện tử, phải lấy người dân làm trung tâm, lấy sự thuận tiện, hài lòng của người dân làm mục tiêu và phải bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau. Dịch vụ công trên nền tảng số phải thuận tiện. Nếu người dân không dùng, doanh nghiệp, tổ chức không dùng thì coi như Chính phủ điện tử thất bại, đầu tư là lãng phí.

Về cách tiếp cận, cách làm Chính phủ điện tử, Thủ tướng Chính phủ lưu ý sử dụng hình thức đối tác công tư một cách chặt chẽ.

“Những gì đã phát triển, đang chạy tốt thì phải liên thông lại. Cái gì chưa làm thì làm theo cách mới, tức là xây dựng các nền tảng dùng chung cho các tỉnh, các Bộ, ngành, tránh lãng phí, triển khai đồng bộ và nhanh theo hướng Chính phủ đầu tư hoặc thuê dịch vụ của nền tảng này”.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung xây dựng, sớm đưa vào vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia, dự kiến trong tháng 11/2019.

Chính phủ điện tử là một chặng đường dài, sẽ có rủi ro trong quá trình thực hiện. Do đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Tổ công tác của Ủy ban hằng năm đánh giá các rủi ro và đề xuất giải pháp giảm thiểu rủi ro trong quá trình thực hiện. “Cơ quan, địa phương nào, cá nhân nào không làm, bàn lùi, làm chậm phải được báo cáo lên Thủ tướng để kiểm điểm, nhắc nhở, đôn đốc và xử lý thì công cuộc này mới thành công”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ...

Nguồn: baochinhpvu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG VÀ NÂNG CAO TÍNH MINH BẠCH CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Phát biểu tại Hội nghị trực tuyến của Ủy ban quốc gia về Chính phủ điện tử diễn ra sáng 23/7, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ nhấn mạnh: Việc xây dựng Chính phủ điện tử phải gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính và kinh nghiệm của các nước trên thế giới, không chỉ nhằm hiện đại hoá nền hành chính theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, mà còn từng bước hoàn thiện bộ máy, cải cách thể chế, nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

Thời gian qua, công tác xây dựng Chính phủ điện tử được gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, chúng ta đang nhìn thấy những nỗ lực làm thay đổi khá rõ nét và tích cực trong phương thức làm việc của các cơ quan hành chính Nhà nước. Đây là những bước đi quan trọng để bám sát mục tiêu xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

“Một trong những mục tiêu xây dựng Chính phủ điện tử là cải cách hành chính hướng đến nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong giải quyết thủ tục hành chính, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, là một trong những giải pháp thể hiện rõ quyết tâm của Chính phủ nhằm tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng phục vụ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết các thủ tục hành chính”, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ khẳng định.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nhấn mạnh: Chúng ta xây dựng Chính phủ kiến tạo, phục vụ người dân, thì khi người dân và doanh nghiệp cần phải giải quyết những thủ tục, nội bộ các cơ quan nhà nước phải tổ chức việc liên thông, phối hợp, trả hồ sơ đầu ra, không buộc người dân và doanh nghiệp phải đi lòng vòng...

Về việc thiết lập và nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ và cấp tỉnh, mỗi Bộ, ngành, địa phương chỉ thiết lập một cổng dịch vụ công duy nhất để triển khai trong địa phương, ngành, lĩnh vực. Việc thiết lập, vận hành Cổng phải bảo đảm các chức năng theo quy định, đề cao nguyên tắc công khai, minh bạch, gắn với yêu cầu bảo đảm an toàn và an ninh thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân. Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử được kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia để tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng, công tác quản lý, giám sát của Chính phủ...

Nguồn: baohinhphu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH SƠN LA

Sáng ngày 20/7, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và đoàn công tác đã kiểm tra và làm việc về công tác cải cách hành chính của tỉnh Sơn La.

Phát biểu tại buổi kiểm tra, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đề nghị tỉnh Sơn La tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:

Đó là, gắn cải cách hành chính với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu; tạo chuyển biến nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và bộ máy công quyền, làm cho cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước thấm nhuần lời dạy và tư tưởng của Bác Hồ cán bộ là “công bộc của dân”, phải gần dân, hiểu dân, học dân, trọng dân, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, liêm, chính, kiệm, cần.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; gắn kết chặt chẽ công tác cải cách hành chính với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung những văn bản sai thẩm quyền, có dấu hiệu trái pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước ở địa phương.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là tiếp tục kịp thời tháo gỡ các rào cản để thúc đẩy nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, xuất khẩu sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh, trong đó tập trung tổng kết, đánh giá, nhân rộng kết quả triển khai thí điểm các sáng kiến cải cách; kiểm soát chặt chẽ quy định thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế tối đa việc giải quyết quá hạn, không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, đảm bảo đúng nguyên tắc” lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ”.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ lưu ý tỉnh Sơn La tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt với tinh giản biên chế, đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết công việc gắn quyền hạn với trách nhiệm trong công tác tổ chức bộ máy và cán bộ theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ.

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bên cạnh đó, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cũng yêu cầu tỉnh Sơn La cần “siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ của tỉnh thời gian vừa qua. Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về đánh giá công chức, viên chức, bảo đảm khách quan, trung thực”.

Về vấn đề xây dựng chính quyền điện tử, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ lưu ý phải gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính nhằm tăng cường tính hiệu quả, bền vững. Trước mắt, tiếp tục triển khai có hiệu quả việc gửi nhận văn bản điện tử theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg; rà soát lại việc tổ chức dịch vụ công trực tuyến hiện nay, kết hợp với việc rà soát thủ tục hành chính, từ đó xây dựng lộ trình, giải pháp triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hiệu quả, tiết kiệm; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến 2025 được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019.

Đồng thời, cần tăng cường công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị. Sử dụng hiệu quả Chỉ số cải cách hành chính trong theo dõi, đánh giá. Triển khai việc khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân, tạo sự đồng thuận của người dân, xã hội đối với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính...

Nguồn: baohinhphu.vn

VIỆT NAM SẼ LỘT TOP 4 ASEAN VỀ SỐ HÓA QUỐC GIA VÀO NĂM 2025

Đến năm 2025, Việt Nam thuộc top 4 ASEAN về xếp hạng số hóa quốc gia là mục tiêu được đưa ra tại dự thảo Đề án "Chuyển đổi số quốc gia."

Đề án sẽ xác định rõ ai phải làm gì, trong bao lâu và bằng cách nào để đẩy nhanh quá trình số hóa, chuyển đổi số trên phạm vi cả nước trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội. Theo dự thảo, đề án Chuyển đổi số sẽ được chia làm ba giai đoạn:

Giai đoạn 1 (2019 - 2020) là số hóa các lĩnh vực kinh tế - xã hội, sẽ triển khai số hóa các lĩnh vực, các ngành công nghiệp; chuyển đổi số nền kinh tế, chuyển đổi số xã hội, chuyển đổi số cơ quan nhà nước nhằm tăng hiệu quả hoạt động, năng suất lao động, tạo ra nguồn tăng trưởng mới (nội dung gồm tập trung xây dựng hạ tầng nền tảng; tạo điều kiện môi trường pháp lý; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa; phát triển start-up số; phát triển nguồn nhân lực số).

Giai đoạn 2 (2021 - 2025) là số hóa thành lợi thế cạnh tranh trong nước và toàn cầu. Theo đó, sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh nền kinh tế bằng cách triển khai các hệ sinh thái số tích hợp mới, hội tụ quanh các nhu cầu khách hàng (tập trung thúc đẩy chuyển đổi mô hình doanh

nghiệp, dịch chuyển các doanh nghiệp lên các nền tảng số/các hệ sinh thái, hình thành các chuỗi giá trị hội tụ...).

Giai đoạn 3 (2026 - 2030) là kinh tế - xã hội số toàn diện. Trong giai đoạn này, Việt Nam sẽ tiến tới nền kinh tế, xã hội số toàn diện, mọi lĩnh vực số hóa, hình thành các ngành công nghiệp số thế hệ mới, các ngành công nghiệp mới này sẽ là động lực tăng trưởng cho nền kinh tế (nội dung là tập trung hỗ trợ phát triển các ngành công nghệ số mới như AI, Immersive Media, IoT, Cybersecurity; chuyển số toàn diện, sâu sắc trong các lĩnh vực).

Theo dự thảo mục tiêu đến năm 2025, Việt Nam sẽ thuộc Top 4 ASEAN về xếp hạng số hóa quốc gia...

Nguồn: vietnamplus.vn

KIỂM TRA CÔNG VỤ: TẠI BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÀ BỘ Y TẾ

Ngày 23/7, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ của các Bộ: Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Y tế.

Theo đó, sau khi nghe báo cáo của các Bộ và phát biểu góp ý, trao đổi thảo luận giữa thành viên Tổ công tác với lãnh đạo, đại diện các Bộ, Tổ trưởng Tổ công tác nhận xét:

* **Bộ Giáo dục và Đào tạo:** Đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, nổi bật là chất lượng đào tạo được nâng lên; Bộ có nhiều cải cách trong quản lý nhà nước của ngành, được xã hội quan tâm đánh giá cao. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng là một trong những bộ tiên phong ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý, điều hành, thi tuyển sinh.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và các văn bản về phòng chống tham nhũng vặt còn hạn chế, như việc chạy trường, chạy lớp; tham nhũng trong giáo dục vẫn còn diễn ra. Báo cáo chưa thể hiện kết quả thực hiện các nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhấn mạnh.

Về quản lý biên chế giáo dục, Bộ cũng chưa phối hợp chặt chẽ với địa phương để quản lý cho tốt. Về tinh giản biên chế và công tác bổ nhiệm còn nhiều bất cập. Về phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp còn chậm. Chưa tham mưu trình Chính phủ về đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục và đơn vị sự nghiệp công lập.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo quyết liệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về công tác tổ chức bộ máy, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh công tác kiểm tra,

thanh tra công vụ và phải hoàn thành việc kiểm tra 100% các đơn vị trong năm 2019. Rà soát và khắc phục các trường hợp vi phạm trong công tác cán bộ như tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm... theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác cán bộ. Phối hợp chặt chẽ với Bộ, ngành, địa phương để sắp xếp, tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn.

Nghiên cứu bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền của Bộ để thực hiện các quy định mới của pháp luật đảm bảo đúng quy định. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Chỉ đạo quyết liệt trong việc tinh giản biên chế và bổ sung, hoàn thiện số liệu liên quan theo đề nghị của Tổ công tác...

*** Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Đã thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy; đã phê duyệt đề án vị trí việc làm đối với 100% các đơn vị; về tinh giản biên chế đạt tỷ lệ 6,7% đối với công chức, đối với viên chức đạt 6,2%, là một trong số Bộ, ngành làm tốt công tác tinh giản biên chế... kết quả đó đã góp phần phát triển ngành du lịch trong cả nước, được Chính phủ, Quốc hội đánh giá cao, điều đó thể hiện sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị trong thời gian qua.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng chỉ ra những hạn chế của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch như: Trong một số lễ hội dân gian còn có các hoạt động mê tín dị đoan, do đó Bộ cần nghiên cứu, rút kinh nghiệm, ban hành thể chế kịp thời để chấn chỉnh, đảm bảo các hoạt động văn hóa lành mạnh. Bộ cũng chậm đề xuất chính sách đặc thù đối với viên chức trong ngành và giao quyền tự chủ chi thường xuyên, chi đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch còn hạn chế. Cùng với đó, biên chế được giao và biên chế sử dụng thực tế còn có sự chênh lệch.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo: Các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; rà soát và khắc phục các trường hợp đề bạt, bổ nhiệm chưa đúng quy định theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác cán bộ. Rà soát các quy định theo thẩm quyền của Bộ để sửa đổi cho phù hợp với quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về công tác cán bộ, đảm bảo 100% các đơn vị được kiểm tra trong năm 2019. Rà soát chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, nếu cần thiết thì đề xuất Chính phủ sửa đổi Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ; đẩy mạnh tổ chức sắp xếp tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập và chuyển đổi sang cơ chế tự chủ...

*** Bộ Y tế:** Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đánh giá cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Bộ Y tế trong việc thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương; có kế hoạch và lộ trình triển khai các nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, có chuyển biến tích cực.

Bên cạnh đó, có sự chuyển biến tốt trong lề lối làm việc, tác phong ứng xử của cán bộ y tế. Bộ cũng đã đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong ngành Y tế từ Trung ương đến địa phương; giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp với tỷ lệ cao... thể hiện sự

chỉ đạo của Ban Cán sự đảng, lãnh đạo Bộ Y tế và sự phối hợp tốt với các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cũng chỉ ra một số hạn chế như, báo cáo chưa nêu được số lượng cụ thể về tinh giản biên chế các cơ quan hành chính trong Bộ và các đơn vị sự nghiệp; chưa nêu số công chức, viên chức có mặt đến thời điểm hiện tại. Trong các tuyển dụng, sử dụng cũng còn có nhiều trường hợp bổ nhiệm thiếu điều kiện, tiêu chuẩn, bổ nhiệm lại chậm.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tới, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị Ban Cán sự đảng và lãnh đạo Bộ Y tế: Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương. Rà soát lại các quy định của Bộ trước đây không còn phù hợp với các quy định mới, nhất là trong công tác cán bộ, đề án vị trí việc làm, điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ... để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Chỉ đạo quyết liệt nhằm thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong đảm bảo tinh gọn; đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp dịch vụ y tế; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, phải coi người bệnh là “khách hàng”. Cùng với đó, chấm dứt tình trạng sử dụng hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn. Xử lý dứt điểm những hạn chế về công tác cán bộ theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị. Kịp thời điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập sau khi tiến hành sắp xếp, sáp nhập...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ: ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VỀ CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ HỌC TẬP NGOẠI NGỮ CHO CÁN BỘ CÁC CẤP

Bộ Nội vụ đang dự thảo Đề án về Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ các cấp để xin ý kiến Nhân dân góp ý vào dự thảo Đề án trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

Mục tiêu chung của Đề án nhằm đẩy mạnh và tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định và đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Đối tượng của Đề án là cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và công chức được quy hoạch giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập.

Đề án sẽ tập trung nghiên cứu, đánh giá thực trạng trình độ và năng lực ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức các cấp; công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức thời gian qua; đề xuất mô hình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ phù hợp và nghiên

cứu xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức các cấp phục vụ thực hiện nhiệm vụ và thực thi công vụ trong xu thế hội nhập; xây dựng chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức các cấp tích cực học tập ngoại ngữ, nâng cao năng lực để làm việc được trong môi trường quốc tế.

Đề án bắt đầu thực hiện từ năm 2019 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Giai đoạn 2019 - 2020, các Bộ, ngành, địa phương tập trung xây dựng Chương trình học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình với các mục tiêu, yêu cầu, nội dung hoạt động và theo nhóm đối tượng cụ thể.

Giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo sẽ đẩy mạnh thực hiện Đề án về Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức các cấp đã được phê duyệt nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả.

Bộ Nội vụ mong muốn đưa việc học tập ngoại ngữ của cán bộ, công chức thành phong trào được triển khai đồng bộ, rộng khắp trong cả nước; phục vụ thiết thực và hiệu quả trong thực thi công vụ và làm việc trong môi trường quốc tế...

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ TÀI CHÍNH: HIỆN ĐẠI HÓA CÁC QUY TRÌNH, LĨNH VỰC QUẢN LÝ

Một trong những dấu ấn cải cách hành chính của ngành Tài chính thời gian qua là công tác hiện đại hóa quy trình làm việc trong các lĩnh vực quản lý của Ngành. Qua đó, góp phần giảm thiểu thời gian và chi phí của mọi thành phần kinh tế trong việc tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tài chính.

Thực hiện hiện đại hóa hành chính trong toàn Ngành, Bộ Tài chính đã chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý văn bản điều hành thông qua việc triển khai chương trình quản lý văn bản và điều hành (eDocTC) theo mô hình tập trung thống nhất tới các đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

Đến nay, chương trình eDocTC đã cơ bản hoàn thành, đáp ứng tốt yêu cầu quản lý văn bản và điều hành của các cấp lãnh đạo; thực hiện quét 100% văn bản đến thành tệp điện tử, áp dụng thay thế gửi văn bản giấy bằng văn bản điện tử có ký số; hoàn thành tích hợp chữ ký số cá nhân ký số văn bản điện tử trên phần mềm edocTC và hiện nay đang triển khai thí điểm tại 01 đơn vị thuộc Bộ; nâng cấp và triển khai đến cấp chuyên viên tại 24 Vụ/Cục/đơn vị tại trụ sở cơ quan Bộ với số lượng tài khoản sử dụng là 1.397 tài khoản.

Bộ Tài chính đã triển khai hiệu quả Trực liên thông văn bản ngành Tài chính (eDocHub), hoàn thành tích hợp liên thông với Trực trao đổi, gửi, nhận văn bản quốc gia. Theo đó, đã hoàn thành việc kết nối liên thông gửi, nhận văn bản với 31 Bộ, cơ quan ngang bộ và 63 Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; Thực hiện gửi, nhận văn bản với 95 đơn vị và phản hồi trạng thái tự động từ hệ thống quản lý văn bản điều hành của Bộ Tài chính lên

Trục liên thông văn bản quốc gia đủ 06/06 trạng thái xử lý văn bản theo đúng hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Bộ Tài chính đã cung cấp 985 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, trong đó có 126 dịch vụ công trực tuyến mức độ 1; 308 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 197 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 314 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

Ứng dụng CNTT, các quy trình giải quyết công việc đã được Bộ Tài chính xây dựng và áp dụng khoa học, tuân thủ quy định của pháp luật và của ngành Tài chính, phù hợp với thực tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cả cán bộ, công chức và các cơ quan, doanh nghiệp.

Nhờ đó, chất lượng hiệu quả của các hoạt động tác nghiệp, nghiệp vụ được nâng cao, không còn tình trạng tồn đọng giải quyết hồ sơ, khắc phục hạn chế ở mức thấp nhất những sai sót không đáng có.

Nguồn: tapchitaichinh.vn

BỘ TƯ PHÁP: CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG

Ngày 17/07/2019, Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 1603/QĐ-BTP về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ.

Theo đó, có 96 thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp, trong đó có 07 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 4, 11 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 3 và 78 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2.

Có 12 lĩnh vực có thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Bộ Tư pháp. Theo đó, Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm có 08 thủ tục, trong đó có 07 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 4, 01 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực lý lịch tư pháp có 03 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 3; Lĩnh vực Nuôi con nuôi có 06 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 3; Lĩnh vực Quản tài viên có 02 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 3 và 02 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Công chứng có 6 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Trọng tài thương mại có 17 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Luật sư có 28 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Đấu giá tài sản có 03 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Hoà giải thương mại có 09 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Thi hành án dân sự có 03 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Bồi thường nhà nước có 07 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2; Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật có 02 thủ tục hành chính thực hiện ở mức độ 2.

Các thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp được thực hiện ở 07 đơn vị trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính, gồm Tổng cục Thi hành án dân sự;

Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cục Hỗ trợ tư pháp; Cục Bồi thường nhà nước; Cục Con nuôi; Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm; Trung tâm Lý lịch Tư pháp Quốc gia.

Việc ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công của Bộ Tư pháp nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm các thủ tục hành chính được giải quyết thuận tiện, nhanh chóng, cắt giảm chi phí, thời gian, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp...

* Bộ Tư pháp tổ chức phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở

Ngày 11/7/2019, Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 1574/QĐ-BTP ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025.

Việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tu dưỡng, rèn luyện, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, chuyên nghiệp, có hiệu quả.

Đặc biệt, thông qua phong trào thi đua, có thể tạo ra môi trường làm việc dân chủ, văn hóa, thân thiện, hiện đại; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn, bảo đảm tính trang nghiêm, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, góp phần xây dựng Bộ, ngành Tư pháp trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Theo đó, phong trào thi đua phải được triển khai đồng bộ, sâu rộng, thường xuyên, liên tục, thông qua những việc làm hàng ngày của cán bộ, công nhân viên chức, người lao động ngành Tư pháp trên mọi lĩnh vực công tác, trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong các phong trào thi đua. Đặc biệt, phải kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ Tư pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Bên cạnh đó, việc tổ chức, thực hiện phong trào thi đua phải phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong chỉ đạo và triển khai hưởng ứng phong trào thi đua. Tăng cường việc đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào, phát hiện bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhân tố mới, sáng kiến, kinh nghiệm hay phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, khen thưởng...

Nguồn: baophapluat.vn

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: “SẼ GỬI CÁN BỘ VỀ ĐỊA PHƯƠNG”

Phát biểu khai mạc Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ, công tác 6 tháng cuối năm 2019, bên cạnh việc liệt kê những vấn đề chuyên ngành, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho hay, hiện tại, Bộ đang có chủ

trương phối hợp, hợp tác với các địa phương để trao đổi cán bộ. Bộ sẽ gửi một số cán bộ về công tác tại địa phương trong khoảng thời gian nhất định. Trong thời gian đó, các địa phương cũng gửi số lượng cán bộ tương ứng về công tác tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng, đề xuất này nhằm mục tiêu tăng cường công tác đào tạo, rèn luyện, tích lũy kiến thức thực tế, kinh nghiệm công tác cả ở trung ương và địa phương cho đội ngũ cán bộ thuộc diện quy hoạch, tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho công tác bổ nhiệm lãnh đạo.

Trao đổi với phóng viên, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho hay, chủ trương trao đổi cán bộ này là sáng kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Nếu chủ trương này được thực hiện thì Bộ sẽ là đơn vị “tiên phong” trong công tác trao đổi cán bộ.

Hiện bộ đang trao đổi với một số địa phương để lên phương án. Từ vấn đề bố trí “nơi ăn chốn ở” cho các cán bộ thuộc diện trao đổi đến các vấn đề về lương, chế độ, chính sách... sẽ được bộ và một số địa phương thảo luận kỹ, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng cho hay.

Theo Bộ trưởng, những cán bộ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư được luân chuyển đến các địa phương dự kiến sẽ được cử “đi công tác” từ 12 đến 18 tháng. Nhân sự được cử đi sẽ làm việc như một “cán bộ địa phương” thực thụ.

“Mục đích của việc trao đổi cán bộ với các địa phương là để các cán bộ có kinh nghiệm thực tiễn. Điều này sẽ giúp ích cho công tác hoạch định chính sách sau này”, Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng nói và nhấn mạnh mọi chế độ, chính sách cho cán bộ được cử đi trao đổi với các địa phương sẽ không thay đổi gì...

Nguồn: plo.vn

THANH TRA CHÍNH PHỦ: TỌA ĐÀM CÔNG BỐ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỘ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 24/7, Thanh tra Chính phủ tổ chức Tọa đàm công bố, hướng dẫn thực hiện Bộ chỉ số cải cách hành chính của Thanh tra Chính phủ và rà soát các tiêu chí bị trừ điểm.

Phát biểu khai mạc tọa đàm, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm nhấn mạnh, trong những năm qua Thanh tra Chính phủ rất quan tâm đến vấn đề cải cách hành chính. Việc đánh giá chỉ số xếp hạng nhằm mục đích đưa công tác cải cách thủ tục hành chính vào trong hoạt động thường xuyên hàng ngày của các cục, vụ, đơn vị. Theo đó, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ yêu cầu đại diện lãnh đạo các cục, vụ, đơn vị phát biểu thẳng thắn những vấn đề còn bất cập, khó thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính để Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ có sự chia sẻ, hỗ trợ.

Tại tọa đàm, các đại biểu đã nghe đại diện Tổ cải cách hành chính công bố Quyết định của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính và hướng dẫn thực

hiện chấm điểm đối với các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ; trình bày báo cáo, rà soát về các tiêu chí bị trừ điểm cải cách hành chính năm 2018; các đơn vị giải trình điểm trừ cải cách hành chính năm 2018; đồng thời, đưa ra những kiến nghị, đề xuất nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cải cách hành chính.

Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Ngọc Liêm yêu cầu từ giờ đến hết năm 2019, các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ vẫn tiếp tục thực hiện Quyết định số 1030/QĐ-TTTP ngày 06/12/2018 của Thanh tra Chính phủ quy định Bộ Chỉ số cải cách hành chính áp dụng đối với các cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc Thanh tra Chính phủ sẽ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Đối với những nội dung bị trừ điểm năm 2018, các đơn vị giải trình có nguyên nhân chủ quan, khách quan, qua đó cần rút kinh nghiệm để không còn lỗi chủ quan bị trừ điểm cải cách hành chính trong năm 2019. Tổ thường trực cải cách hành chính tiếp thu các ý kiến góp ý của các đại biểu đặc biệt ý kiến của đại diện Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ để thực hiện tốt hơn công tác cải cách hành chính của Thanh tra Chính phủ trong thời gian tới...

Nguồn: thanhtra.gov.vn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: ĐẨY MẠNH VIỆC CÔNG KHAI, MINH BẠCH TẠO THUẬN TIỆN CHO NGƯỜI DÂN

Xác định cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ quan trọng, thời gian qua, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã triển khai quyết liệt công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh giao dịch Bảo hiểm xã hội điện tử, giải quyết kịp thời, đầy đủ quyền lợi Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm Y tế cho người dân và doanh nghiệp.

Năm 2018, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp tục giữ vị trí đứng đầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong nhóm các cơ quan thuộc Chính phủ. Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới (WB) về môi trường kinh doanh, xếp hạng chỉ số nộp thuế và Bảo hiểm Xã hội của Việt Nam tăng 36 bậc so với năm 2017, từ 167/190 lên 131/190.

Theo Phó Tổng giám đốc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam Đào Việt Ánh, trong thời gian qua, công tác cải cách thủ tục hành chính ngành Bảo hiểm Xã hội đã đạt nhiều bước tiến quan trọng. Để thực hiện mục tiêu nâng xếp hạng chỉ số Nộp thuế và Bảo hiểm Xã hội lên 30 - 40 bậc; năm 2019 từ 7 - 10 bậc, toàn ngành đã, đang và sẽ tập trung tối đa mọi nguồn lực, triển khai đồng loạt các giải pháp, quyết liệt thực hiện cải cách thủ tục hành chính, trong đó, nâng xếp hạng chỉ số Nộp Bảo hiểm Xã hội là một trong những mục tiêu quan trọng mà toàn ngành đang nỗ lực quyết tâm thực hiện.

Năm 2019, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam sẽ thúc đẩy triển khai công tác cải cách hành chính nhằm hướng tới mục tiêu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy từ Trung ương đến địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh giao dịch Bảo

hiểm xã hội điện tử, giải quyết kịp thời, đầy đủ quyền lợi Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tiếp tục hiện đại hoá hành chính thông qua việc tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến; cập nhật mã số và đồng bộ thông tin định danh người tham gia; quản lý dữ liệu thu nộp Bảo hiểm xã hội, dữ liệu chi trả Bảo hiểm xã hội, quá trình hưởng và tham gia, thông tin đơn vị tham gia Bảo hiểm xã hội. Đồng thời, trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin những năm qua, khẩn trương xây dựng hệ sinh thái 4.0, phục vụ người dân và doanh nghiệp với các dịch vụ: Dịch vụ SMS; dịch vụ thanh toán trực tuyến; hệ thống Chatbot hỗ trợ khách hàng; thiết lập Fanpage truyền thông trên mạng xã hội; cung cấp tất cả các dịch vụ công có thể lên mức độ 4, phấn đấu đến năm 2020 hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu điện tử về quản lý Bảo hiểm xã hội liên thông, hiện đại...

Nguồn: baohaiquan.vn

TIẾP TỤC TRIỂN KHAI ĐẤU THẦU QUA MẠNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2025 HIỆU QUẢ

Phải khẳng định rằng đấu thầu qua mạng đã mang lại những hiệu quả thiết thực. Đây cũng chính là một trong những đổi mới trong chính sách công của việc xây dựng Chính phủ kiến tạo mà Việt Nam quyết tâm triển khai trong thời gian qua.

Trên cơ sở kết quả thực hiện đấu thầu qua mạng, quy định tại Nghị quyết 01/NQ-CP ban hành ngày 01/01/2019 của Chính phủ và mục tiêu áp dụng đấu thầu qua mạng đến năm 2025 quy định tại Quyết định số 1402/QĐ-BKHĐT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất chia lộ trình đấu thầu qua mạng 2019 - 2025 thành 02 giai đoạn là 2019 - 2021 (tiếp tục thực hiện trên hệ thống hiện tại) và 2022 - 2025 (sau khi hệ thống mới được hoàn thành và đưa vào sử dụng).

Theo đó, trong giai đoạn 2019 - 2021, đối với Bộ, ngành, địa phương, tổng công ty nhà nước, tập đoàn nhà nước thực hiện đấu thầu qua mạng 100% các gói thầu.

Trong khi đó, ở giai đoạn 2022 - 2025, trên cơ sở kết quả triển khai giai đoạn 2019 - 2021 và tình hình thực tế, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành quy định về lộ trình cho giai đoạn 2019 - 2025 theo hướng tăng tỷ lệ về số lượng và giá trị gói thầu đấu thầu qua mạng, phù hợp với tính năng của hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tổng thể theo mô hình đối tác công tư (PPP).

Trên cơ sở kết quả đạt được và nhận thức những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất một số nhóm giải pháp, bao gồm:

Thứ nhất, lộ trình mới đề xuất xây dựng theo nguyên tắc lượng hóa được các gói thầu bắt buộc phải đấu thầu qua mạng (quy định hạn mức gói thầu bắt buộc phải đấu thầu qua mạng), đồng thời đưa ra chế tài cụ thể (không giải ngân) nếu không thực hiện theo quy định.

Thứ hai, chủ động đưa ra chế tài mạnh mẽ đủ sức răn đe (gắn với trách nhiệm người đứng đầu và Ban lãnh đạo cơ quan, đơn vị; đưa thành tiêu chí cơ bản đánh giá kết quả hoàn thành

nhiệm vụ, bình xét thi đua hàng năm); đồng thời, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá quá trình triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng.

Thứ ba, tăng cường truyền thông, đào tạo về đấu thầu qua mạng đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đấu thầu qua mạng.

Thứ tư, đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống tổng thể theo mô hình đối tác công tư (PPP) sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thay thế công nghệ đã lạc hậu của hệ thống hiện tại; đồng thời, đảm bảo có sự kết nối, liên thông đồng bộ, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống công nghệ thông tin khác có liên quan trong chính phủ điện tử...

Nguồn: cpv.org.vn

TỔNG CỤC HẢI QUAN: PHẦN ĐẤU HOÀN THÀNH 61 THỦ TỤC KẾT NỐI CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA

Đây là nhiệm vụ trọng tâm trong những tháng cuối năm 2019 được Tổng cục Hải quan, Cơ quan Thường trực Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban 1899) đặt ra.

Theo Tổng cục Hải quan, từ nay đến cuối năm 2019, Tổng cục Hải quan phấn đấu hoàn thành triển khai mới 61 thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia (bao gồm 18 thủ tục chuyển từ năm 2018 sang và 43 thủ tục của năm 2019 theo Quyết định số 1254/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). Đồng thời, chuẩn bị thực hiện trao đổi thông tin tờ khai Hải quan ASEAN và chứng nhận kiểm dịch động thực vật với các nước ASEAN theo kế hoạch chung của ASEAN; chuẩn bị thực hiện trao đổi thông tin tờ khai hải quan và C/O điện tử với Liên minh kinh tế Á - Âu và Hàn Quốc.

Mặt khác, Tổng cục Hải quan tiếp tục thực hiện tốt vai trò điều phối trong việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành. Trong đó chú trọng điều phối, theo dõi, giám sát, đôn đốc các Bộ, ngành trong việc triển khai; tham mưu cho Ủy ban 1899 trong việc chỉ đạo, điều hành quyết liệt việc triển khai của các Bộ, ngành thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN. Nội dung quan trọng khác là tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN; thiết lập cơ chế giám sát, báo cáo và đánh giá độc lập, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xây dựng và thiết lập cơ chế giám sát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các Bộ, ngành theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ.

Về kết quả thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, đến nay có 13 Bộ, ngành tham gia kết nối; 174 thủ tục hành chính được đưa lên Cơ chế một cửa quốc gia với tổng số hồ sơ hành chính đã được xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia gần 2,27 triệu bộ hồ sơ của hơn 30.700

doanh nghiệp tham gia. Riêng 6 tháng đầu năm 2019, số hồ sơ đã được xử lý gần 482.000 bộ hồ sơ của hơn 4.300 doanh nghiệp.

* Ngành Hải quan: luân chuyển, đào tạo đi liền với chống tiêu cực

Xác định công tác luân chuyển không chỉ với mục đích để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, công chức mà còn là giải pháp để phòng, chống các biểu hiện, hành vi tiêu cực. Từ nhiều năm qua, công tác luân chuyển cán bộ, công chức được ngành Hải quan thực hiện thường xuyên, liên tục và đã đi vào nề nếp.

Theo đánh giá của Vụ Tổ chức cán bộ (Tổng cục Hải quan), triển khai thực hiện công tác điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức trong nhiều năm nay đã đi vào nề nếp, phát huy được hiệu quả trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức và phòng ngừa tiêu cực, sai phạm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành Hải quan.

Công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác đã góp phần phát huy năng lực, sở trường của công chức, tạo nguồn lãnh đạo, khắc phục tình trạng hững hờ, bị động và trì trệ trong công tác cán bộ. Đồng thời, tăng cường cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cho các lĩnh vực quản lý, địa bàn cần thiết khi có yêu cầu (đặc biệt là các địa bàn biên giới, hải đảo, miền núi, vùng sâu, vùng xa...), khắc phục tình trạng cục bộ trong từng địa phương, từng đơn vị. Cán bộ, công chức có cơ hội được tiếp cận với nhiều lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ cả ở cơ quan tham mưu và các đơn vị tác nghiệp nên được bồi dưỡng toàn diện và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ. Đa số cán bộ, công chức được chuyển đổi vị trí công tác đều phát huy được vai trò, trách nhiệm và hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Không chỉ có thế, công tác này còn giúp cán bộ lãnh đạo các cấp phát hiện được năng lực, sở trường của từng công chức, xác định những trường hợp có khả năng thích nghi, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ ở nhiều vị trí công tác khác nhau, có triển vọng phát triển để có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận. Thông qua việc điều động theo yêu cầu nhiệm vụ, các đơn vị có cơ hội tăng cường cán bộ, công chức có kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ, có kinh nghiệm trong các lĩnh vực đặc thù (công nghệ thông tin, văn thư lưu trữ, điều tra chống buôn lậu...), góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ tại đơn vị...

Nguồn: baohaiquan.vn

4 BỆNH VIỆN LỚN TỰ CHỦ HOÀN TOÀN, SẼ TIẾT KIỆM NGÂN SÁCH HƠN 1.100 TỶ ĐỒNG

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế Phạm Văn Tác cho biết, khi 4 bệnh viện lớn gồm Việt Đức, Bạch Mai, Chợ Rẫy và Bệnh viện K Trung ương thực hiện tự chủ hoàn toàn, sẽ có khoảng 11.506 người không phải dùng ngân sách Nhà nước để trả lương, tương đương khoảng 1.136 tỷ đồng.

Thông tin này được đưa ra tại Hội nghị công tác tổ chức cán bộ ngành Y tế năm 2019 tổ chức ngày 24/7.

Theo ông Phạm Văn Tác, 4 bệnh viện lớn này sẽ thực hiện tự chủ hoàn toàn theo Nghị quyết số 33/NQ-CP của Chính phủ. Hiện, Bộ Y tế đã thẩm định 4 đề án tự chủ của 4 bệnh viện và đã trình Thủ tướng Chính phủ.

Ông Phạm Văn Tác cũng cho biết, đối với hoạt động thực hiện cơ chế tự chủ kinh phí chi thường xuyên, có khoảng 35.000 biên chế không phải chi lương từ ngân sách nhà nước, giảm chi từ ngân sách khoảng 2.520 tỷ/năm. Việc tự chủ ở 51 tỉnh, thành phố đã giảm chi ngân sách nhà nước khoảng 14.682 tỷ đồng.

Riêng từ đầu năm 2019 đến nay có thêm 29 đơn vị (tăng 4 đơn vị số với năm 2018) thực hiện tự chủ kinh phí thường xuyên.

Đối với tổ chức bộ máy Trung ương ngành y tế, hiện tại, Bộ Y tế có Đảng ủy Bộ Y tế và 20 tổ chức hành chính gồm 8 Vụ, 9 Cục, 1 Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ. Số lượng phòng trong các Vụ, Cục của Bộ được sắp xếp, thu gọn từ 94 xuống còn 59 phòng (giảm được 35 phòng, tương đương 37,2% và giảm 105 cán bộ lãnh đạo cấp phòng).

Bộ có 82 đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Thời gian tới, Bộ Y tế sẽ chỉ quản lý một số bệnh viện đầu ngành là cơ sở thực hành của các trường đại học y, dược và một số bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện hạng đặc biệt. Dự kiến, khi thực hiện lộ trình trên, Bộ Y tế chỉ quản lý trực tiếp khoảng 20 đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

Về quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức, vị trí việc làm, Bộ đã thực hiện lộ trình tinh giản biên chế từ năm 2016, mỗi năm giảm 1,6 - 2%, đến năm 2021 đạt tỷ lệ giảm 10% biên chế hành chính so với năm 2015. Hằng năm, các đơn vị thuộc Bộ chỉ tuyển dụng 50% số biên chế công chức đã giảm (do thực hiện chính sách tinh giản biên chế và do nghỉ hưu, thôi việc).

Tính đến 31/12/2018, ngành Y tế có 19.829 viên chức; 5.697 hợp đồng lao động chuyên môn (Bộ Nội vụ giao năm 2018: 20.877 biên chế viên chức). Số lượng lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, tính đến ngày 31/12/2018 có 1.351; Bộ Nội vụ giao 2018 là 1.447 hợp đồng lao động.

Ngành y tế cũng đã thực hiện thống nhất mô hình Trung tâm y tế đa chức năng, đã có 44 tỉnh (khoảng 475 huyện) sáp nhập Trung tâm dân số và Trung tâm y tế huyện. Tương đương vị trí lãnh đạo giảm 2.220 người, tương ứng giảm chi khoảng 910.966 tỷ/năm...

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: TÌM KIẾM GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH

Sáng ngày 23/7, Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - xã hội Hà Nội phối hợp với Sở Nội vụ Hà Nội tổ chức Hội thảo khoa học cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của TP. Hà Nội.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Doãn Toàn cho biết, chính quyền thành phố đang cùng các thành phần kinh tế, các tổ chức, tầng lớp Nhân dân tập trung thực hiện 9 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô năm 2019: Tiếp tục củng cố, tập trung cơ cấu lại ngân sách nhà nước, đảm bảo hiệu quả bền vững; Tập trung cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân đầu tư xây dựng cơ bản;

Tăng cường quản lý quy hoạch, trật tự và xây dựng đô thị; Tiếp tục cải thiện môi trường, môi sinh; Phát triển văn hóa, thể thao; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ; Đảm bảo an sinh xã hội; Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

“Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của TP. Hà Nội là vấn đề đang được các cấp, các ngành Thành phố hết sức quan tâm. Vì vậy, Hội thảo có ý nghĩa quan trọng với mục tiêu làm sáng tỏ những vấn đề về mặt lý luận, thực tiễn về Chỉ số PAPI của TP. Hà Nội trong những năm qua; đồng thời, đưa ra các quan điểm, ý tưởng, giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI của thành phố trong những năm tiếp theo” - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố nhấn mạnh.

Hội thảo cần phân tích sâu các chỉ số thành phần của Chỉ số PAPI để xác định rõ về hiện trạng và tham vấn các giải pháp nâng cao hiệu quả nền hành chính công; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền, nhằm hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của TP. Hà Nội. Đặc biệt, trong bối cảnh TP. Hà Nội sẽ thực hiện thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị theo hướng xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh, nâng cao tính minh bạch, trong quản lý của chính quyền; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

“Quan điểm của lãnh đạo TP. Hà Nội là lắng nghe, cầu thị; mong muốn các đại biểu Hội thảo nói thẳng, chỉ rõ tồn tại, hạn chế, phân tích nguyên nhân và hoan nghênh hiến kế cho

thành phố nhằm cải thiện Chỉ số PAPI trong thời gian tiếp theo” - Phó Chủ tịch UBND TP nhân mạnh...

Nguồn: kinhtedothi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

Báo cáo năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), TP. Hồ Chí Minh xếp hạng 10/63. Tuy có sự sụt hạng nhưng tăng 0,15 điểm so với năm 2017 (65,34 so với 65,19 điểm) và tất cả 10 chỉ số thành phần đều đạt trên mức trung bình.

Như vậy, bên cạnh một số mặt được cải thiện, thành phố còn nhiều việc cần phải làm để nâng cao năng lực cạnh tranh so với mặt bằng chung cả nước.

Nhằm tiếp tục nâng cao môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo chuyển biến mạnh mẽ ở các lĩnh vực có chỉ số thấp điểm, đang được thành phố quan tâm thúc đẩy. Cụ thể, với nhóm giải pháp nâng cao chỉ số gia nhập thị trường, chi phí thời gian, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm rút ngắn thời gian chờ cho người dân và doanh nghiệp.

Từng cơ quan thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, tập trung công tác đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, thái độ và hành vi chuẩn mực đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

Định kỳ tổ chức đánh giá sự hài lòng của doanh nghiệp sau khi giải quyết các thủ tục hành chính, trong đó nêu rõ các lý do chưa hài lòng, để từ đó có biện pháp hợp lý để phát huy cũng như chấn chỉnh và khắc phục.

Nhóm giải pháp liên quan đến nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai, cần công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất trên trang thông tin điện tử của đơn vị, giúp các tổ chức, doanh nghiệp có thể khai thác, giám sát thuận tiện, tạo sự bình đẳng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong việc tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất kinh doanh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; xây dựng tiêu chí, quy trình thu hồi đất theo quy định hiện hành, thường xuyên cập nhật, công khai trên trang thông tin điện tử để các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân hiểu rõ và yên tâm hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh. Xây dựng các quy trình cụ thể thực hiện dự án đầu tư nhà ở theo quy định các luật Đầu tư công, Đất đai, Đầu tư, Nhà ở, Đấu thầu...

Nhóm giải pháp liên quan đến nâng cao chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo doanh nghiệp theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khai báo thuế, pháp lý.

Tích cực đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, phát triển phần mềm, nâng cao năng lực quản trị sản xuất kinh doanh, nâng cao tỷ trọng các yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) đóng góp vào tăng trưởng kinh tế. Hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo thành phố...

Nguồn: saigondautu.com.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: LỆNH “TRĂM” CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NHỮNG NHIỀU

Tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2019 về công tác cải cách hành chính, sau khi một số sở ngành, quận, huyện báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phong đánh giá cải cách hành chính của thành phố đã đạt được một số kết quả.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai cải cách hành chính còn có một số hạn chế, như: một số sở, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện chưa thể hiện được hết tính đột phá, sâu sát trong chỉ đạo, triển khai; công tác cải cách hành chính vẫn còn thái độ e dè, sợ trách nhiệm; một số nơi triển khai, phát động phong trào thi đua chưa kịp thời và đi vào thực chất, chưa có nhiều mô hình xứng tầm với tinh thần đột phá của chủ đề năm cải cách hành chính của thành phố. Ngoài ra, tỷ lệ người dân không hài lòng về thủ tục hành chính vẫn còn cao, nhất là lĩnh vực liên quan đến đất đai, tài nguyên - môi trường. Thậm chí có những hồ sơ kéo dài tạo sự bức xúc của người dân...

Để khắc phục những hạn chế này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phong nhấn mạnh, cần triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp; tập trung xử lý nghiêm hành vi những nhiều, gây khó khăn cho người dân của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân thành phố sẽ kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử thực thi công vụ trước và sau Tết Nguyên đán, ngày lễ tại quận huyện, sở, ngành... Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của thành phố sẽ kiểm tra đột xuất ít nhất 30% cơ quan, đơn vị để xem xét trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính...

Nguồn: thanhnien.vn

ĐÀ NẴNG: THI TUYỂN LÃNH ĐẠO BAN GIÁM HIỆU, CHUẨN BỊ NĂM HỌC MỚI

Ngày 20/7, Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cho hay, vừa tổ chức kỳ thi tuyển chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập trên địa bàn.

Tham gia kỳ thi có 9 thí sinh là giáo viên các cấp bậc học trên địa bàn quận. Trong đó, 03 người dự thi chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch; 02

người dự thi chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngô Mây; 02 người dự thi chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Trần Quốc Toán và 02 người dự thi chức danh Phó Hiệu trưởng Trường mầm non Hoàng Anh.

Trước kỳ thi, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Sơn Trà, Phó Chủ tịch Hội đồng thi Nguyễn Đắc Xứng đã lưu ý các thí sinh thi vào chức danh lãnh đạo phải thực hiện nghiêm túc kỷ luật kỳ thi và quy định của Bộ Giáo dục.

Trong thời gian 180 phút, bài thi của các thí sinh tập trung vào các nội dung: Luật Giáo dục; Luật Viên chức, các Thông tư liên quan đến cấp bậc học, những nghị quyết của Đảng về công tác giáo dục, những vấn đề thực tế về giáo dục...

TP. Đà Nẵng là một trong những địa phương đi đầu trong việc tuyển chọn lãnh đạo trường học thông qua phương án thi tuyển, tạo sự cạnh tranh lành mạnh giữa các ứng cử viên.

Việc thi tuyển để chọn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng cho các trường học đã mang lại nhiều kết quả khả quan, lựa chọn được những người có tố chất, năng lực và tâm huyết.

Qua đó, tạo ra cơ chế cạnh tranh lành mạnh giữa cán bộ, công chức, viên chức để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý. Góp phần thực hiện chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ đối với những người tài năng...

Nguồn: giaoduc.net.vn

HUNG YÊN: XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH

Đề án xây dựng đô thị thông minh sẽ được triển khai thí điểm tại thành phố Hưng Yên vào năm 2020.

Theo đề cương và dự toán đề án xây dựng đô thị thông minh tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2025 vừa được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt, công nghệ thông tin sẽ được ứng dụng để hỗ trợ giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề được người dân quan tâm như y tế, giáo dục, giao thông, an toàn thực phẩm, môi trường... qua đó giúp tinh gọn bộ máy quản lý đô thị.

Các hệ thống thông tin quản lý hạ tầng kỹ thuật - dịch vụ chủ yếu của đô thị được số hóa, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các ngành; tăng cường sự tham gia của người dân nhằm nâng cao năng lực dự báo, phòng chống, ứng phó khẩn cấp và chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

Đặc biệt, việc xây dựng đô thị thông minh sẽ giúp tỉnh Hưng Yên nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua xây dựng hạ tầng thông tin số an toàn, khuyến khích nâng cấp dữ liệu mở để thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, giúp doanh nghiệp giảm chi phí, mở rộng cơ hội hợp tác kinh doanh trong nền kinh tế số.

Mặt khác, xây dựng đô thị thông minh sẽ đảm bảo cho người dân được hưởng thụ các dịch vụ công nhanh chóng, thuận tiện trên cơ sở hạ tầng thông tin số rộng khắp.

Năm 2016, Hưng Yên đã kí kết thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Viễn thông Quân đội nhằm xây dựng kiến trúc quy hoạch tổng thể thành phố thông minh tại tỉnh. Theo đó, Tập đoàn Viễn thông Quân đội sẽ hỗ trợ tư vấn xây dựng khung kiến trúc tổng thể đô thị thông minh cho tỉnh; thống nhất lựa chọn các lĩnh vực ưu tiên thực hiện theo từng giai đoạn để xây dựng thành phố thông minh một cách toàn diện trên cơ sở tích hợp, thừa kế... Các lĩnh vực: Quản lý, điều hành hành chính công; y tế, bảo hiểm y tế và thuế được ưu tiên lựa chọn để thực hiện trước...

Nguồn: enternews.vn

THÁI NGUYÊN: QUYẾT TÂM CẢI THIỆN, NÂNG CAO THỨ HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 19/7/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND yêu cầu lãnh đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index); đặc biệt các sở, ban, ngành chủ trì các nội dung, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện cải cách hành chính nhằm duy trì, phát huy những kết quả đạt được; đồng thời, cải thiện và khắc phục những tồn tại, hạn chế về chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Theo đó, mục tiêu, yêu cầu chủ yếu của Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính là: Tiếp tục cải thiện, nâng cao thứ hạng Chỉ số PAR Index của tỉnh Thái Nguyên, phấn đấu năm 2019 kết quả xếp hạng thuộc nhóm đạt điểm tốt. Triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao Chỉ số PAR Index năm 2019 và những năm tiếp theo; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đáp ứng tốt hơn yêu cầu của cá nhân, tổ chức, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Thái Nguyên.

Kế hoạch cải thiện thứ hạng Chỉ số Par Index được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, liên tục của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức và người dân đối với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR Index của tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải tập trung vào các giải pháp như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính.

Nguồn: tcnn.vn

TUYÊN QUANG: “ĐIỂM SÁNG” TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Quy chế làm việc của cơ quan được hoàn thiện; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc chuyên nghiệp, không hạch sách, tiêu cực; giải quyết thủ tục hành chính nhanh, đơn giản, thuận tiện... Đó là chia sẻ của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang Nguyễn Thị Thược khi được hỏi về những kết quả trong cải cách hành chính tại đơn vị.

Sở luôn xác định cải cách hành chính thực chất, không chạy theo thành tích nên thời gian qua, Sở đã tuyên truyền, phổ biến các Kế hoạch cải cách hành chính của Trung ương, của tỉnh... đến từng công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố. Qua đó, giúp đội ngũ công chức, viên chức, người lao động kịp thời nắm bắt chủ trương, chính sách, mục tiêu, yêu cầu của cải cách hành chính, từ đó, chủ động rèn luyện, phấn đấu về mọi mặt đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong giai đoạn mới.

Sở cũng hoàn thiện quy chế làm việc trong cơ quan, quy trình giải quyết công việc, trong đó phân công rõ trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân và quy định thời gian giải quyết công việc, Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang cho biết.

Ngoài ra, Sở phân công công việc theo dõi các chỉ số cải cách hành chính cho từng phòng chuyên môn và cán bộ, công chức của sở; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý điều hành thực hiện nhiệm vụ. Trong quản lý, điều hành Sở sử dụng mạng xã hội để đảm bảo thông tin nhanh, kịp thời, có nhiều người tiếp cận...

Để thực hiện hiệu quả việc cải cách hành chính trước tiên phải nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo quản lý trong công tác cải cách hành chính. Cải cách hành chính phải đồng bộ, huy động sự vào cuộc quyết liệt của tất cả mọi người trong cơ quan; phù hợp với từng đơn vị, tránh tình trạng dập khuôn, cứng nhắc. Song song với đó, phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ công chức, viên chức, đáp ứng các yêu cầu về cải cách hành chính trong giai đoạn mới. Đặc biệt, phải thực hiện nghiêm việc đánh giá phân loại cán bộ công chức, đảm bảo công bằng, công tâm, khách quan không chạy theo thành tích... Có như vậy, cải cách hành chính mới thực chất và hiệu quả, bà Thược chia sẻ.

Bà Thược cũng cho biết thêm, thời gian tới, Sở tiếp tục thực hiện kiện toàn, tinh gọn bộ máy tổ chức; đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện nghiêm việc giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính và triển khai hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

Sở tiếp tục đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào điều hành, xử lý công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ công chức, viên chức, xây dựng nền hành chính kiến tạo, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân

dân... Qua đó, tiếp tục duy trì, giữ vững vị trí số 1 trong thực hiện cải cách hành chính ở khối các sở, ngành tỉnh Tuyên Quang...

Nguồn: ttxvn

LÀO CAI: TRÊN 95% CỬ TRI ĐỒNG THUẬN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Sau khi lấy ý kiến của gần 40.000 cử tri trên địa bàn 19 phường, xã, thị trấn thuộc 7 huyện, thành phố của tỉnh, kết quả cho thấy hầu hết cử tri đều đồng thuận cao với phương án sắp xếp, tỷ lệ bình quân đạt trên 95%.

Một số cử tri trong quá trình tham gia ý kiến cho rằng, bản thân nhất trí với phương án; tuy nhiên trên thực tế, thủ tục hành chính trong việc chuyển đổi giấy tờ sau sắp xếp, sáp nhập có thể sẽ phức tạp, đề nghị chính quyền quan tâm, tạo điều kiện cho người dân.

Mục tiêu sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2019 - 2021 nhằm đạt chuẩn diện tích và quy mô dân số; đồng thời tinh gọn tổ chức, bộ máy, hướng tới hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nhưng không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của người dân./.

Nguồn: vov.vn

THANH HÓA: TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ THỂ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH

Vừa qua, Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa tổ chức Hội nghị về tăng cường triển khai thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, có hiệu lực thi hành từ ngày 16/12/2016 nhằm góp phần giảm tải công việc cho các cơ quan hành chính, tăng cường sự công khai, minh bạch trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tiết kiệm chi phí cho người dân và các tổ chức, doanh nghiệp.

Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg được áp dụng đối với các cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền của cơ quan nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính; tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Cũng theo Quyết định trên, tổ chức, cá nhân có thể lựa chọn sử dụng 1 trong 3 dịch vụ: Gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; Nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Gửi hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Vì vậy, việc nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân được thực hiện tại các điểm phục vụ của Tổng công ty Bru điện Việt Nam hoặc tại địa chỉ mà tổ chức, cá nhân yêu cầu.

Nguồn: baothanhhoa.vn

NGHỆ AN: CHÚ TRỌNG CẢI THIỆN MỐI QUAN HỆ GIỮA CÔNG DÂN VÀ CƠ QUAN HÀNH CHÍNH

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác cải cách hành chính được các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh quan tâm thực hiện đó là kiểm soát, đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Theo đánh giá của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cho thấy, quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự đem đến sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính đòi hỏi quá nhiều giấy tờ, gây phiền hà cho Nhân dân. Nhất là tinh thần trách nhiệm, ý thức tuân thủ kỷ luật của cán bộ, công chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính chưa cao, nhiều thủ tục hành chính bị kéo dài thời gian như lĩnh vực đất đai, chính sách...

Xuất phát từ thực trạng trên, nhằm tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, tháng 5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Cuộc thi trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Nghệ An về “Tìm hiểu hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và cung cấp, sử dụng dịch vụ công”.

Cuộc thi là điểm nhấn sáng tạo trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An nhằm hưởng ứng “Năm cải cách hành chính” trong thông điệp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Từ đó truyền thông đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được biết để cùng chung tay cải cách hành chính nhà nước theo yêu cầu của Chính phủ hiện nay.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Ngọc Hoa chia sẻ, cải cách thủ tục hành chính có nhiều nội dung, trong đó quan trọng nhất là cải thiện mối quan hệ giữa người dân và cơ quan hành chính nhà nước. Năm 2019, tỉnh đã đặt ra yêu cầu nhiệm vụ cần phải cải cách mạnh mẽ hơn và thực chất hơn nữa trong công tác cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, các thủ tục gây rào cản cho doanh nghiệp và người dân...

“Với việc triển khai đồng bộ các giải pháp cùng với việc đưa vào vận hành mô hình Trung tâm hành chính công của tỉnh hy vọng tạo chuyển biến rõ nét hơn trong công tác cải cách hành chính của tỉnh, thực hiện phải bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính tại chỗ cho người dân” - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Ngọc Hoa bày tỏ kỳ vọng.

* Sẽ xử lý nghiêm tình trạng những nhiễu, gây phiền hà đối với doanh nghiệp

Ngày 10/7/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Văn bản số 4702/UBND-TD yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng.

Trong đó, nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định về tiếp công dân, tiếp nhận những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về chính trị, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc.

Sẽ xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm đề cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi những nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; xử lý ngay người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

Chấn chỉnh công tác quản lý; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đảm bảo giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp...

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đổi mới công nghệ quản lý.

Nâng cao chất lượng công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết thực chất, dứt điểm, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những bất cập trong quy định của pháp luật; công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức.

Công khai địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử; công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định...

Nguồn: baonghean.vn

QUẢNG NAM: CÁCH LÀM HAY TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC XUẤT NHẬP CẢNH

Với nhiều cách làm hay, sáng tạo theo phương châm “Vì Nhân dân phục vụ”, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Quảng Nam đã tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính, giúp người dân và du khách thuận lợi hơn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính...

Tại Trung tâm hành chính công và xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Nam, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh thường xuyên bố trí 3 cán bộ để giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân có nhu cầu.

Trung tá Trần Ân, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Nam, bày tỏ, để giúp người dân và du khách thuận lợi trong việc giải quyết thủ tục xuất nhập cảnh, thời gian qua, đơn vị đã đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin từ việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết các thủ tục... Riêng về cấp hộ chiếu, theo quy định của Bộ Công an thì phải chuyển hồ sơ ra Cục Quản lý xuất nhập cảnh cấp nên việc áp dụng công nghệ thông tin để quét ảnh, truyền dữ liệu về Cục... đã giúp đơn giản hóa được nhiều khâu, qua đó kéo giảm thời gian cấp hộ chiếu cho nhân dân từ 20 ngày xuống còn 8 ngày làm việc.

Bên cạnh đó, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Quảng Nam cũng đã triển khai việc khai báo tạm trú cho người nước ngoài qua mạng Internet qua trang web <https://quangnam.xuatnhapcanh.gov.vn>. Ngoài ra, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Nam còn thành lập tổ công tác tại TP. Hội An để kịp thời giải quyết các thủ tục hành chính cần thiết cho du khách và người dân các huyện phía Tây của tỉnh, như Tây Giang, Nam Giang, Đại Lộc, Đông Giang...

Đơn vị còn có Trạm Công an Quản lý xuất nhập cảnh Chu Lai nhằm giải quyết giấy tờ, thủ tục cho người nước ngoài tạm trú, làm việc tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài ở Khu kinh tế mở Chu Lai... Với nhiều cách làm hay, linh hoạt trong cải cách thủ tục hành chính của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh đã góp phần vào công tác cải cách thủ tục hành chính của Công an tỉnh Quảng Nam.

Năm 2019 và những năm tiếp theo, Công an tỉnh Quảng Nam tiếp tục tăng cường lực lượng, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, trong đó có lĩnh vực xuất nhập cảnh; gắn nhiệm vụ cải cách hành chính với thực hiện khẩu hiệu hành động “Chủ động, nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả, vì sự bình yên trên quê hương đất Quảng”...

Nguồn: cand.com.vn

BÌNH THUẬN: BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ và phù hợp tiêu chí đánh giá cải cách hành chính của Bộ Nội vụ, tình hình thực tế của địa phương; ngày 10/7/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 1752/QĐ-UBND quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Quyết định số 1753/QĐ-UBND Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (thay thế các quy định trước đây). Quyết định phê duyệt 03 bộ tiêu chí đánh giá cho phù hợp tình hình của các cơ quan hành chính; tổng thang điểm là 100 điểm; trong đó, điểm đánh giá qua kết quả thực hiện là 75 điểm và điểm điều tra xã hội học là 25 điểm. Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì thẩm định, đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thẩm định, đánh giá xếp loại Chỉ số cải cách hành chính đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Kết quả đánh giá, xếp loại cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương là một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng hàng năm cũng như xác định trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức có liên quan.

Trần Thị Bích Quý, Sở Nội vụ tỉnh Bình Thuận

KON TUM: QUYẾT TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CHO MỘT NỀN HÀNH CHÍNH CÔNG HIỆN ĐẠI

Ngày 18/10/2016, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) ký thỏa thuận hợp tác chiến lược với Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Viễn thông và Công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020. Sau gần 03 năm hợp tác, đến nay, hạ tầng viễn thông - công nghệ thông tin của tỉnh đã có những bước cải tiến rõ rệt.

Trong 03 năm qua, hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh Kon Tum đã có những thay đổi đáng kể. Rõ nét nhất phải kể đến là ở mảng Chính phủ điện tử với ứng dụng quản lý văn bản (VNPT iOffice) đã được triển khai trên toàn tỉnh Kon Tum gồm Ủy ban nhân dân tỉnh, 20 sở

ngành, 10 Huyện/Thành phố và 102 xã phường thị trấn và một số đơn vị sự nghiệp, khối đảng... đến nay đã có gần 10.000 người dùng. Hệ thống một cửa điện tử (VNPT iGate) đã triển khai trên phạm vi toàn tỉnh và hỗ trợ chính quyền tỉnh Kon Tum phục vụ cho công tác xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn. Đến thời điểm hiện tại đã triển khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum đã đưa VNPT iGate vào hoạt động chính thức.

Các dịch vụ như Phần mềm quản lý Bệnh viện (VNPT HIS) hay Phần mềm quản lý nhà thuốc (VNPT Pharmacy) cũng đã góp phần thay đổi đáng kể hoạt động quản lý khám chữa bệnh, mua bán và cấp phát thuốc trên địa bàn tỉnh Kom Tum. Hiện đã có 10 Trung tâm Y tế huyện/Thành phố, 102 xã phường thị trấn, 01 đơn vị tuyến 2, 05 đơn vị tuyến 3 trên địa bàn tỉnh ứng dụng phần mềm VNPT HIS. Trong khi đó, Dịch vụ VNPT Pharmacy cũng được triển khai cho hơn 120 đơn vị mua bán thuốc khác nhau.

Phần mềm quản lý giáo dục VNPT Edu cũng được tất cả các trường học tại Kon Tum đón nhận với hơn 10 nghìn số liên lạc điện tử. Những dịch vụ công nghệ thông tin nổi bật khác của Tập đoàn VNPT cũng đang được ứng dụng tại nhiều địa phương của tỉnh như dịch vụ Chữ ký số VNPT-CA, VNPT eCabinet, Hóa đơn điện tử, VNPT Tracking...

Trong thời gian tới, thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, VNPT sẽ tập trung chỉ đạo các bộ phận liên quan triển khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ủy ban nhân dân các Huyện/Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường thị trấn để kết nối liên thông 4 cấp theo chủ trương của Chính phủ. Đồng thời, tập trung nguồn lực hỗ trợ các đơn vị đưa vào sử dụng chính thức, mang lại sự hài lòng nhất cho người dân và thuận tiện nhất cho các cán bộ, công chức quản lý và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính...

Nguồn: vnmedia.vn

BÌNH DƯƠNG: CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NGÀY Càng ĐI VÀO THỰC CHẤT

Trong kỳ họp thứ 10, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX (nhiệm kỳ 2016 - 2021), đánh giá về kết quả công tác cải cách hành chính, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất nhận định: Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, tỉnh Bình Dương đã triển khai toàn diện các nội dung và ban hành các kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ cải cách hành chính. Các cấp, các ngành đã chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính theo từng năm, tập trung vào các nội dung trọng tâm như: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả của cải cách hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình Trung tâm Hành chính

công tinh, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại cấp huyện, cấp xã; gắn công tác cải cách hành chính với việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, hướng tới một nền hành chính minh bạch, hiệu quả, xây dựng “Chính quyền thân thiện của dân, do dân, vì dân” và “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ”...

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung việc thực hiện tinh giản biên chế hiệu quả chưa cao, còn có tình trạng nể nang, chưa thực chất. Tinh thần, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức còn mang tính khái quát, chung chung; còn mang nặng lý thuyết, thiếu kinh nghiệm thực tiễn; chưa chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực thi nhiệm vụ, công vụ. Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề nghị các giải pháp đó là tinh thần trách nhiệm của một số lãnh đạo địa phương, sở, ngành chưa cao, chưa nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính, chưa thật sự quan tâm đến công tác cải cách hành chính, chưa xác định trọng tâm, trọng điểm trong cải cách hành chính và “đi đến cùng” để giải quyết vấn đề. Chú trọng năng lực thực tiễn và kinh nghiệm công tác của một số công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu; tinh thần trách nhiệm chưa cao, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, còn máy móc, đôi lúc còn lúng túng trong việc giải quyết thủ tục hành chính..., gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Đoàn cũng lưu ý, các sở, ban ngành thống nhất, đồng bộ trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính; một số sở, ngành chưa có sự chủ động, phối hợp triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với những thủ tục hành chính có tính chất liên thông thuộc ngành, lĩnh vực quản lý...

Nguồn: baobinhduong.vn

BẾN TRE: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Cao Văn Trọng cho biết, từ nay đến cuối năm, tỉnh tiếp tục triển khai những giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Theo đó, tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính về đầu tư kinh doanh; tăng cường hỗ trợ, giải quyết nhanh các thủ tục hành chính có liên quan cho nhà đầu tư, doanh nghiệp từ khâu tìm hiểu, nghiên cứu dự án, thành lập doanh nghiệp đến sau giấy phép.

Tỉnh đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp thông qua chương trình đồng khởi khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp; tăng cường các hoạt động giao thương, kết nối và mở rộng thị trường tiêu thụ cho khởi nghiệp; đào tạo nâng cao kiến thức cho đội ngũ doanh nghiệp khởi nghiệp của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cho doanh nghiệp trong thời gian tới.

Cùng với đó, tỉnh Bến Tre tăng cường đối thoại với doanh nghiệp thông qua các diễn đàn đối thoại doanh nghiệp, “Cà phê doanh nghiệp” định kỳ hàng tháng; tổ chức “Bàn tròn khởi nghiệp” định kỳ hàng tháng để tạo diễn đàn chia sẻ, giao lưu và định hướng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp thông qua các kết nối, tư vấn; kịp thời chia sẻ thông tin các chính sách đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, tỉnh Bến Tre cũng xây dựng và ban hành chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường các hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tỉnh đẩy nhanh tiến độ khu công nghiệp Phú Thuận để xây dựng khu tái định cư, thi công hạ tầng, tạo quỹ đất cho doanh nghiệp tiếp cận đầu tư thuận lợi.

Thời gian tới, tỉnh triển khai xây dựng Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ngành, địa phương thuộc tỉnh (DDCI) để thúc đẩy, tạo sự thi đua, cải cách và nâng cao chất lượng điều hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong toàn tỉnh.

Bên cạnh đó, nhằm hỗ trợ rút ngắn thời gian, thủ tục hành chính tỉnh đã đưa vào vận hành chính thức Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre tiếp nhận và trả hồ sơ của 16 sở, ban, ngành tỉnh. Đồng thời, tỉnh tiếp tục tăng cường vận động tạo quỹ đất sạch, phối hợp giải phóng mặt bằng, cung cấp thông tin về đất đai để thu hút và mời gọi đầu tư...

Nguồn: baochinhpvu.vn

SÓC TRĂNG: KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TRONG THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4

Việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến được xem là khâu quan trọng trong chương trình cải cách hành chính và triển khai Chính phủ điện tử. thời gian qua, tỉnh đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và đã mang lại những kết quả bước đầu.

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó nhấn mạnh việc mở rộng và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3. Yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, có giải pháp cụ thể nhằm tăng hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và các biện pháp hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và dịch vụ bưu chính công ích tại địa phương.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và các địa phương đã triển khai thực hiện, bước đầu đạt được những kết quả nhất định. Khi có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, người dân, doanh nghiệp chỉ cần ngồi ở nhà thực hiện tất cả các thao tác từ đăng nhập, đăng ký, tải biểu mẫu, điền biểu mẫu trên môi trường mạng... vào bất cứ thời điểm nào sau đó chỉ cần gửi hồ sơ đến với các

cơ quan nhà nước 24/24 giờ thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Sóc Trăng theo địa chỉ <http://dichvucong.socotrang.gov.vn>.

Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh đang cung cấp 1.806 thủ tục hành chính, trong đó có 1.107 thủ tục cung cấp mức độ 2, 516 thủ tục mức độ 3 và 183 thủ tục cung cấp mức độ 4. Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực đất đai; bảo vệ môi trường; tài nguyên nước - khoáng sản; thành lập hoạt động của doanh nghiệp; kinh tế tập thể, liên hiệp hợp tác xã; đường bộ; lĩnh vực du lịch, văn hóa; giáo dục đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ; lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, lĩnh vực xuất bản, in, phát hành; lĩnh vực bưu chính... Điển hình, một số sở, ngành đã và đang tích cực triển khai và từng bước phát huy hiệu quả như: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải... Còn đối với cấp huyện, Long Phú là đơn vị duy nhất cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 6 thủ tục hành chính.

Qua thời gian thực hiện, người dân và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh dần tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có sự cải thiện rõ nét so với thời gian trước đây. Điều đó cho thấy sự nỗ lực, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, nhất là đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến. Đây là kết quả bước đầu, là nền tảng quan trọng để tỉnh tiếp tục có những giải pháp căn cơ để ngày càng có nhiều người dân, doanh nghiệp biết và hướng đến sử dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần xây dựng nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, hiện đại...

Nguồn: baosocotrang.org.vn

BÀN VỀ VẤN ĐỀ TINH GIẢN CẤP PHÒNG TRONG BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Cải cách bộ máy hành chính nhà nước nói chung và tổ chức cấp phòng nói riêng là vấn đề khó khăn, phức tạp. Để làm tốt công tác này cần phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp khác nhau, nhằm xây dựng bộ máy hành chính ngày càng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách bộ máy hành chính nhà nước.

1. Vị trí, vai trò của cấp phòng trong bộ máy hành chính nhà nước

Trong bộ máy hành chính nhà nước, “phòng” là một cấp chính thức. “Chức năng chung của phòng là truyền tải và tổ chức thực hiện các quyết định của cấp trên trực tiếp và phản ánh những yêu cầu, nguyện vọng của công chức đơn vị với lãnh đạo cấp trên”[1].

Có thể thấy, là một cơ cấu tổ chức quan trọng, phòng cùng với cơ cấu khác tạo thành một hệ thống chỉnh thể của tổ chức bộ máy công quyền. Việc thiết lập cấp phòng trong bộ máy hành chính nhằm tăng cường sự chuyên môn hóa, phân công trách nhiệm được rạch ròi, cụ thể hơn. Cấp phòng phải chịu sự chỉ đạo, điều hành, kiểm tra và giám sát từ cấp trên, ứng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân định một cách cụ thể.

Các sản phẩm công việc bước đầu, các ý kiến đề xuất... sẽ được cấp phòng sàng lọc, thẩm định trước khi trình lên cấp có thẩm quyền phê duyệt, ra quyết định. Ngược lại, lãnh đạo cấp phòng sẽ phân hóa các nhiệm vụ, công việc cụ thể của cấp lãnh đạo, quản lý trước khi giao cho từng công chức phụ trách.

Trong mỗi cơ quan hành chính, tùy thuộc vào quy mô đơn vị, cấp phòng được thiết lập với cơ cấu, số lượng và chế độ hoạt động cụ thể. Nhưng nhìn chung, có thể phân loại cấp phòng thành 02 nhóm: cấp phòng ở Trung ương và cấp phòng ở địa phương.

Cấp phòng ở địa phương sẽ có vị thế khác với cấp phòng thuộc bộ máy quản lý Trung ương. Ở địa phương, các phòng đôi khi cũng lại có vị thế không giống nhau. Ví dụ, có các phòng thuộc cấp sở, nhưng cũng có các phòng trực thuộc Chi cục thuộc sở và rõ ràng hai loại phòng này có vị thế không như nhau.

Có thể khẳng định, việc tổ chức cấp phòng có ý nghĩa rất quan trọng trong các loại hình tổ chức nói chung và tổ chức bộ máy hành chính nhà nước nói riêng. Nhưng vấn đề quan trọng là làm thế nào để tổ chức cấp phòng thật tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả là điều mà các cơ quan hành chính nhà nước đều luôn quan tâm, hướng đến.

Trong xu thế cải cách hành chính nhà nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhất là trước những tác động mạnh mẽ từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0) hiện đã và đang diễn ra rộng khắp; đòi hỏi bộ máy hành chính nhà nước nói chung cũng như hệ thống cấp phòng nói riêng phải không ngừng được củng cố và kiện toàn, từ đó đáp ứng yêu cầu xây dựng chính phủ kiến tạo, năng động, hiệu quả.

2. Cấp phòng trong bộ máy hành chính nhà nước hiện nay

Hiện tại, bộ máy hành chính nhà nước ở Việt Nam đã có nhiều thay đổi so với trước đây, cơ cấu tổ chức càng được hoàn thiện; chức năng nhiệm vụ được phân định rõ ràng hơn. Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan để điều chỉnh theo hướng phù hợp. Điều này góp phần quan trọng vào chất lượng tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính, dần đáp ứng theo yêu cầu của tiến trình cải cách hành chính và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, bộ máy hành chính nhà nước ở Việt Nam vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Trong đó, một phần là do bộ máy cấp phòng còn chồng chéo, phức tạp, đây chính là một trong những “nút thắt” cần sớm được tháo gỡ trong thời gian tới, nhằm kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn.

Theo con số thống kê, tính đến tháng 12/2016, số lượng phòng trong vụ thuộc tổng cục, cục, vụ thuộc Bộ là 2.561[2]. Trong đó, Bộ có nhiều phòng nhất là Bộ Tài chính có 168 phòng; Bộ Công Thương có 192 phòng (115 phòng thuộc cục, 77 phòng thuộc vụ), v.v.. Riêng đối với cấp phòng trong vụ, thì qua 11 Nghị định đã được Chính phủ ban hành trong nhiệm kỳ 2016 - 2021 (tính đến thời điểm 31/5/2017), số lượng phòng trong vụ thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ chỉ giảm 26 phòng so với nhiệm kỳ Chính phủ 2011 - 2016[3].

Ở địa phương, tính đến 31/12/2016, số lượng phòng thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện là 17.648. Trong đó, cấp tỉnh có 8.794 phòng và tương đương; cấp huyện có 8.854 phòng chuyên môn[4].

Việc thiết lập nhiều phòng trong bộ máy hành chính ngoài hệ quả kéo theo làm cho bộ máy chồng chéo, còn dẫn đến việc phình to biên chế, gây gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Mặt khác, một số cơ quan thiết lập bộ máy cấp phòng còn chưa khoa học nên dẫn đến tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, việc xác định trách nhiệm cũng rất khó khăn, hơn nữa quá trình xử lý công việc sẽ khó thông suốt, mất nhiều thời gian, công sức.

Nhìn chung, cấp phòng trong cơ quan hành chính còn khá chồng chéo, chưa tinh gọn vì những lý do sau:

Thứ nhất, việc thiết lập tổ chức bộ máy hành chính ở Việt Nam vẫn theo mô hình trực tuyến truyền thống với nhiều tầng nấc. Cách thức tổ chức cứng nhắc như vậy không những đã làm cho bộ máy cấp phòng rườm rà mà còn chính là nguyên nhân xảy ra tình trạng “lạm phát” phó phòng.

Thứ hai, xuất phát từ hệ quả (mang tính kỹ thuật) không mong muốn của việc chuyển đổi mô hình từ cơ quan quản lý đơn ngành, đơn lĩnh vực sang đa ngành, đa lĩnh vực. Việc sáp nhập, hợp nhất các cơ quan hành chính còn mang tính hình thức, chưa thực chất. Ví dụ, trong quá trình sáp nhập, hợp nhất các cơ quan hành chính, về hình thức thì số lượng các cơ quan này có sự tinh gọn so với giai đoạn trước, tuy nhiên, trên thực tế, số lượng các cơ quan cấp phòng bên trong hầu như không có sự thay đổi nhiều. Từ đó, tạo nên tình trạng “thắt cổ chai”

trong cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính. Nói cách khác, việc chuyển đổi mô hình tổ chức bộ máy vẫn còn mang tính nửa vời, chưa thực chất.

Thứ ba, các quy định pháp lý còn bất cập, có kẽ hở. Ví dụ, khoản 3 Điều 18 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ quy định: không tổ chức phòng trong vụ. Tuy nhiên, Nghị định số 123/2016/NĐ-CP cũng có một lối mở cho việc thành lập cấp phòng. Cụ thể là: “Trường hợp vụ có nhiều mảng công tác hoặc khối lượng công việc lớn, Bộ trình Chính phủ quyết định số lượng phòng trong vụ tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ”[5]. Chính quy định còn mang tính chung chung và theo hướng mở này đã làm cho chính sách không tổ chức phòng trong vụ không phát huy được tác dụng nhiều trên thực tế.

3. Một số kiến nghị

Để góp phần tinh giản bộ máy hành chính nhà nước trong thời gian tới, chúng tôi kiến nghị:

Một là, tăng cường quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tinh giản tổ chức bộ máy. Có thể thấy, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả đã thể hiện quyết tâm chính trị rất cao của Đảng về vấn đề tinh giản tổ chức bộ máy. Mục tiêu trước mắt của Nghị quyết đề ra là đến năm 2021: “Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian[6], giảm cấp phó”. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để có thể tiếp tục đẩy nhanh tiến trình cải cách hành chính nói chung và cải cách tổ chức bộ máy cấp phòng nói riêng ở nước ta trong thời gian tới.

Hai là, hoàn thiện các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động của cấp phòng. Trong đó, cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí về điều kiện, cơ sở thành lập phòng. Hạn chế việc thiết lập các tiêu chí chung chung, bởi nếu các tiêu chí không rõ ràng, cụ thể sẽ dễ dẫn đến tình trạng lạm dụng “tùy nghi” và “xin - cho” trong việc thiết lập mới các phòng.

Mặt khác, cần quan tâm, chú trọng đến việc hoàn thiện các quy định pháp lý về việc hợp nhất, sáp nhập một số cơ quan, tổ chức Đảng với cơ quan cấp phòng ở địa phương, đơn cử như: Kiểm tra - Thanh tra, Tổ chức - Nội vụ (ở cấp huyện).

Ba là, sắp xếp lại các đầu mối công việc, xác định lại rõ ràng hơn các nhóm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Trên cơ sở đó tiếp tục việc điều chỉnh, hợp nhất, sáp nhập cấp phòng thật sự phù hợp, thực chất, tránh tình trạng chồng lấn, giao thoa hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ. Trong một hệ thống tổ chức, các chức năng, nhiệm vụ không được phân định một cách rõ ràng, cụ thể sẽ dẫn đến sự xung đột chức năng, thẩm quyền cũng như trách nhiệm, v.v.. Việc tổ chức các cơ quan theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực không chỉ là những “phép cộng giản đơn” mà phải bảo đảm nguyên tắc cơ bản là hợp nhất, sáp nhập đầu mối bên trên; đồng thời, phải tinh gọn bộ máy bên trong đối với cả cơ quan hành chính trung gian ở Trung ương lẫn địa phương. Không nhất thiết Bộ, ngành, địa phương nào cũng thiết lập bộ máy cấp phòng giống nhau.

Bốn là, thay đổi mô hình về cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước. Như đã đề cập, mô hình tổ chức các cơ quan hành chính nhà nước hiện nay chủ yếu được thiết lập theo mô hình trực tuyến truyền thống, nhiều tầng nấc. Vì vậy, cần phải nhanh chóng và mạnh dạn chuyển sang các mô hình khác phù hợp với điều kiện thực tế trong tình hình mới, đơn cử như: có thể mở rộng việc áp dụng mô hình chuyên viên (mô hình này hạn chế tối đa việc thiết lập phòng). Tuy vậy, không có một mô hình nào là hoàn toàn hoàn hảo, mô hình trực tuyến truyền thống, nhiều tầng nấc mặc dù có những hạn chế nhưng nó vẫn có những ưu điểm nhất định không thể xóa bỏ. Bên cạnh đó, mô hình chuyên viên mặc dù có nhiều ưu điểm giúp bộ máy tinh gọn hơn, nhưng không vì đó mà áp dụng một cách đồng loạt ở các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương mà phải có sự nghiên cứu kỹ lưỡng, tập trung vào một số ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nhất định.

Đối với một số ngành, lĩnh vực có tính đặc thù, đòi hỏi phải có sự chuyên môn hóa cao thì bắt buộc vẫn phải giữ lại phương thức tổ chức theo mô hình có cấp phòng như hiện nay, hoặc có thể xem xét cắt bỏ một số phòng không thật sự cần thiết. Ví dụ: trong một Sở có thể chỉ giữ lại 3 - 4 phòng, những chuyên viên còn lại (không thuộc các phòng) sẽ làm việc trực tiếp với lãnh đạo Sở mà không thông qua cấp phòng.

Năm là, thường xuyên phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức và hoạt động của cấp phòng. Đây là công việc rất quan trọng và cần phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Qua đó, có thể nhìn nhận, phân tích sâu sắc hơn, toàn diện hơn quá trình tổ chức và hoạt động của các cơ quan này như thế nào để có sự điều chỉnh kịp thời, thiết kế lại cơ cấu tổ chức phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra từ mô hình tổng thể đến từng bộ phận chi tiết và ngược lại. Tổ chức bộ máy phải xuất phát từ nhu cầu quản lý, thích ứng với sự biến đổi không ngừng của các mối quan hệ xã hội.

Sáu là, tăng cường hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức. Việc hiện đại hóa hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ máy hành chính nhà nước sẽ làm thay đổi các mối quan hệ công tác, phối hợp, từ đó sẽ có nhiều tác động đến cơ cấu tổ chức nói chung và cấp phòng nói riêng. Chúng ta đang bước vào giai đoạn của cuộc cách mạng 4.0, với rất nhiều cơ hội ứng dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Nói cách khác, nếu quan tâm tận dụng cơ hội, thời cơ, sẽ giúp cho các cơ quan hành chính, đội ngũ công chức tiếp cận và thích nghi được với môi trường công nghệ trong xu thế mới làm cho bộ máy ngày càng tinh gọn hơn.

Tóm lại, cải cách bộ máy hành chính nhà nước nói chung và tổ chức cấp phòng nói riêng là vấn đề khó khăn, phức tạp. Để làm tốt công tác này đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp khác nhau. Từ đó, xây dựng bộ máy hành chính ngày càng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới./.

Trương Thế Nguyễn - Phạm Văn Anh

Nguồn: nclp.org.vn

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ADB (2003), Phục vụ và duy trì - cải thiện hành chính công trong một thế giới cạnh tranh, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
 2. Bộ Nội vụ, Bản thuyết minh nội dung sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
 3. Chính phủ, Báo cáo số 392/BC-CP ngày 22/9/2017 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016.
 4. Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XIV, Báo cáo giám sát số: 08/BC-ĐGS ngày 12/10/2017 về bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016.
 5. TS. Nguyễn Như Hà, vấn đề hợp nhất cơ quan kiểm tra và thanh tra - Tiếp cận từ lý thuyết hệ thống, http://tcnn.vn/Plus.aspx/vi/News/125/0/1010070/0/39438/Van_de_hop_nhat_co_quan_kiem_tra_va_thanh_tra_Tiep_can_tu_ly_thuyet_he_thong, truy cập ngày 20/6/2018.
 6. PGS. TS. Nguyễn Hữu Hải (Chủ biên) (2010), Giáo trình Lý luận hành chính nhà nước, Học viện Hành chính.
 7. PGS. TS. Nguyễn Hữu Hải (2018), Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu quả theo hướng quản lý đa ngành, đa lĩnh vực nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng chính phủ kiến tạo, trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Xây dựng chính phủ kiến tạo, liêm chính trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế”.
 8. TS. Nguyễn Ngọc Hiến (Chủ biên) (2003), Giáo trình Hành chính công, Nxb Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, tr.183.
 9. ThS. Phan Anh Hồng (2011), Bài giảng: Phân tích và thiết kế tổ chức hành chính nhà nước, Hà Nội.
 10. ThS. NCS. Đặng Xuân Phương, Phân tích và đánh giá tổ chức định kỳ - bước đổi mới trong công tác tổ chức bộ máy hành chính, <http://caicachhanhchinh.gov.vn/uploads/News/2144/attachs/vi.BAI%209%20TRANG%2015.pdf>.
 11. TS. Văn Tất Thu, Một số giải pháp kỹ thuật để tổ chức bộ đa ngành, đa lĩnh vực, <http://caicachhanhchinh.gov.vn/uploads/News/2123/attachs/vi.BAI%2010%20TRANG%2024.pdf>.
 12. TS. Văn Tất Thu (2011), Tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
 13. Nguyễn Vũ, Bộ máy công kênh dưới góc nhìn của Chính phủ, <http://vneconomy.vn/bo-may-cong-kenh-duoi-goc-nhin-cua-chinh-phu-20171028100221079.htm>.
- [1] Bộ Nội vụ, Tài liệu bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý cấp phòng, Hà Nội, 2013, tr.4.
- [2] Số liệu do các tác giả tổng hợp từ Phụ lục 6 trong Báo cáo giám sát số 08/BC-ĐGS ngày 12/10/2017 về bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016 của Đoàn Giám sát của Quốc hội khóa XIV.

[3] Chính phủ, Báo cáo số 392/BC-CP ngày 22/9/2017 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2016.

[4] Chính phủ, tldd.

[5] Điều 18 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

[6] Mặc dù chưa có một văn bản pháp lý nào giải thích cụ thể “cấp trung gian” là những cấp nào. Nhưng có nhiều ý kiến hiện nay cho rằng “cấp trung gian” cần tinh gọn trước tiên đó chính là cấp Tổng cục và cấp phòng.

NHÂN TÀI NGẠI... CƠ CHẾ!?

Trước Đại hội XII của Đảng, TS. Võ Đại Lược khi trả lời phỏng vấn Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh đã nói: “Cơ chế xin - cho không có chỗ cho người hiền tài”.

Ý TS. Võ Đại Lược là người tài thì ngại cơ chế. Vì, đã là người tài thì phải gắn luôn với đức. Người tài đức sẽ không chấp nhận được “xin - cho”.

Vấn đề này lại được mổ xẻ tại “Hội thảo khoa học chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài trong khu vực công” do Bộ Nội vụ tổ chức ngày 17/7. Dẫu vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau nhưng tựu trung lại vẫn là vấn đề: Khu vực công vì sao không thu hút được người tài?

“Hiền tài là nguyên khí quốc gia”, nguyên lý này không phải mọi người không hiểu. Nhưng lý do vì sao trong giai đoạn này, người tài, như TS. Lê Minh Thông đặt vấn đề, không thích vào khu vực công lại là điều cần suy nghĩ. Vì hẳn nhiên một hệ thống công quyền hiệu quả luôn phải hội tụ được những người tài. Bởi, người tài khi dấn thân vào công quyền thì ngoài cống hiến sẽ có khả năng đổi mới được cơ chế.

Vì thế, nếu các chuyên gia tại hội thảo nhận định rằng: Tình trạng chạy chức, chạy quyền, “con cháu các cụ cả”, tham nhũng... đang cản bước nhân tài thì rõ ràng những lực cản ấy vẫn không có gì thay đổi. Thật ra, những biểu hiện nói trên vẫn chỉ là cái vỏ của vấn đề. Xét cho đến cùng, cơ chế mới là nút thắt cần tháo gỡ.

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Hòa Bình tại kỳ họp Quốc hội vừa qua cũng đã phải đề nghị Quốc hội thông qua một nghị quyết cho phép bổ nhiệm thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao khi chưa hội đủ một số điều kiện luật định. Dù không nói nhưng Chánh án Nguyễn Hòa Bình thừa nhận còn có những quy định bất thành văn khiến cho ngay cả quá trình bổ nhiệm thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng gặp vướng mắc. Những “quy định bất thành văn” ấy không phải hệ thống không hiểu.

Xem xét lại những quy định về bổ nhiệm, đề bạt trong khu vực công, dường như mọi quy định đều rất chặt chẽ. Từ những tiêu chí về kinh nghiệm, những tiêu chuẩn về đạo đức, năng lực đến những... chứng chỉ cần có đều đặt nhân tài vào một quy trình rất nghiêm ngặt.

Đương nhiên không phải không có những cơ quan, địa phương sẵn lòng thu hút người tài. Nhưng đã là người tài thì phải làm việc. Những ý kiến tại hội thảo nói người tài được tuyển dụng vào chỉ để pha trà, rót nước... cũng đáng chú ý. Nhưng nó không hẳn là vấn đề lớn nhất cho bằng việc người tài vào khu vực công mà không thấy triển vọng, không có không gian tự do để sáng tạo và cống hiến. Trường hợp người ngoài đảng như ông Lê Nguyễn Minh Quang phải xin nghỉ việc ở Ban quản lý dự án đường sắt đô thị TP. Hồ Chí Minh là một ví dụ đáng tiếc.

Người ta hay nói đến “môi trường cho nhân tài” nhưng môi trường ấy chỉ nảy nở khi cơ chế về tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm... thực sự công khai, minh bạch dựa trên một nền tảng duy nhất là tài năng và đức độ.

Nguồn: plo.vn

SÁP NHẬP VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI: LÀM SAO ĐỂ VẬN CẢ ĐÔI ĐƯỜNG?

Trong quá trình thí điểm hợp nhất 3 Văn phòng Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân và Đoàn Đại biểu quốc hội tại các địa phương đã nảy sinh một số bất cập.

Một trong những nội dung được Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trong phiên họp thứ 35 vừa qua là dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tại phiên thảo luận, theo các đại biểu, trong quá trình thực hiện thí điểm hợp nhất 3 Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở một số địa phương đã nảy sinh các bất cập cần được nghiên cứu thấu đáo trước khi triển khai diện rộng.

Nhiều ý kiến tại Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho rằng, việc hợp nhất 3 văn phòng mới thí điểm ở 12 tỉnh thành trong thời gian ngắn nhưng cũng đã cho thấy có nhiều vấn đề nảy sinh. Theo Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển, nếu sáp nhập 3 văn phòng thì đơn vị vừa trình vấn đề của Ủy ban nhân dân, vừa trình báo cáo thẩm tra của Hội đồng nhân dân. Ông Hiển ví von “văn phòng như cái cổ, giờ một cổ phụ hai đầu, không biết ngoái kiêu nào”. Do vậy, phương án sắp xếp này cần phải xem xét thấu đáo.

Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng Quốc hội Phan Thanh Bình cũng băn khoăn, không biết lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội và Ủy ban nhân dân sẽ chỉ đạo văn phòng theo cơ chế nào khi 3 văn phòng hợp nhất.

Bình luận về các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện thí điểm việc sáp nhập 3 văn phòng ở các địa phương, ông Vũ Mão, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội cho rằng, chúng ta phải có trách nhiệm tổng kết lại ưu điểm, nhược điểm của các mô hình khác nhau, từ đó nghiên cứu kỹ để đưa ra phương án hợp lý nhất.

“Khi nhập lại, thấy không ổn phải tách ra, tách ra để đúng theo chức năng, nhiệm vụ. Văn phòng của Đoàn Đại biểu quốc hội và Văn phòng của Hội đồng nhân dân cũng có lúc tách, có lúc nhập, nhập vào thì thấy không ổn, một bên là Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội phục vụ cho Quốc hội, Nhà nước; một bên là Văn phòng Hội đồng nhân dân phục vụ cho địa phương; có những tính chất, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn khác nhau. Tôi đề nghị phải tổng kết lại, nghiên cứu kỹ để đưa ra phương án hợp lý nhất”, ông Vũ Mão nhận định.

Đây là lần thứ 3 tách nhập và cứ mỗi lần tách nhập lại thay đổi các con dấu và nhiều phiên toái khác cũng như nhiều hệ lụy khác. Theo ông Vũ Mão, việc thay đổi nhiều lần như vậy nói lên rằng, người lãnh đạo mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn phải có những nhận thức, quan điểm và tư duy khác nhau: “Tôi đề nghị các cơ quan có trách nhiệm nên mở rộng cho Nhân dân được tham gia ý kiến vì vấn đề này ảnh hưởng đến quyền lợi của Nhân dân, kể cả vấn đề nhập xã cũng phải hết sức thận trọng”.

Đề cập đến những lợi ích và bất cập nếu chỉ có một phương án: hoặc là sáp nhập cả 3 văn phòng; hoặc là sáp nhập Văn phòng Hội đồng nhân dân, Đoàn Đại biểu quốc hội, giữ nguyên Văn phòng Ủy ban nhân dân; hoặc là giữ nguyên cả 3 văn phòng, dựa trên nghiên cứu thực tiễn và qua kinh nghiệm nhiều năm, ông Vũ Mão cho rằng, nên giữ nguyên cả 3 văn phòng. Vấn đề ở đây là phải làm cho tinh gọn lại, thay vì sáp nhập quá chồng chéo thì mỗi văn phòng cần gọn lại và làm đúng chức năng, phải tinh giản cơ cấu sao cho hợp lý cả về mặt tổ chức lẫn nhân sự và phải có hiệu quả.

“Rõ ràng, qua các Nghị quyết của Trung ương đã tổng kết hàng chục năm vừa qua, chúng ta đã trải qua nhiều lần tách nhập. Trên thực tế, có những căn cứ khoa học, thực tiễn cũng như lý luận nhất định thì Trung ương mới gợi mở giải pháp như vậy. Tuy nhiên, cần tránh tư tưởng “trên bảo nhập thì ta cứ nhập” mà phải dựa vào thực tiễn và thảo luận sao cho phù hợp. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương đã đưa ra những vấn đề như vậy nhưng trong thực tiễn, trong thảo luận thấy có vấn đề cần phải báo cáo, trình bày để xem xét một cách thận trọng. Chúng ta phải nói đúng thực trạng, đúng quan điểm, tư tưởng một cách khoa học, có nghiên cứu đầy đủ”, nguyên Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội khẳng định.

Về việc tổng kết thực tiễn khi thí điểm, thực hiện một cách khoa học, bài bản để đảm bảo tính ổn định và mang tính hệ thống, không xảy ra tình trạng sáp nhập rồi lại tách ra, rồi lại sáp nhập như thời gian vừa qua, ông Vũ Mão đưa ra giải pháp: “Phải nhìn lại ít nhất là 40 năm hoặc 50 năm vừa qua, các mô hình tổ chức của chúng ta về văn phòng diễn biến như thế nào, lập luận của mỗi thời kỳ như thế nào, so với thực tiễn hiện nay có ưu điểm, nhược điểm gì để trên cơ sở đó tìm rõ nguyên nhân và đưa ra các giải pháp. Đồng thời, chúng ta cũng phải đưa ra những kinh nghiệm của các nước trên thế giới để từ đó rút ra thảo luận”, ông Vũ Mão thẳng thắn đưa ra đề xuất dựa trên kinh nghiệm sau nhiều năm công tác./.

Nguồn: vov.vn

BẤT CẬP TRONG PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN GIỮA CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Do chưa làm rõ ý tưởng phân quyền thể hiện trong Hiến pháp năm 2013, nên sau 3 năm thực hiện, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 đã bộc lộ không ít hạn chế, bất cập. Bên cạnh việc chồng chéo trong quản lý và tổ chức thực hiện do không rõ cơ chế chịu trách nhiệm thì tại một số địa phương, việc phân cấp sâu trong quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ đã dẫn đến tư tưởng dòng họ, thân quen, nhóm lợi ích...

Không rõ ràng về quyền hạn và trách nhiệm

Theo đánh giá của các địa phương, việc tăng cường phân cấp, phân quyền đã tạo sự chủ động, sáng tạo trong giải quyết công việc, giảm thời gian hội họp, hạn chế cơ chế xin - cho, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước... Tuy nhiên, qua 3 năm triển khai

thực hiện Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015, bên cạnh các kết quả đã đạt được, một số quy định hiện hành của Luật đã bộc lộ không ít tồn tại, bất cập.

Điển hình là Luật đã không làm rõ ý tưởng phân quyền thể hiện trong Hiến pháp năm 2013, theo đó phân quyền đã được đề ra nhưng vẫn chỉ dừng lại ở những nguyên tắc chung chung; chưa có những quy định về quyền hạn riêng của địa phương.

Lấy dẫn chứng thực tế từ địa phương, ông Nguyễn Văn Toàn, Trưởng phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc cho hay: Theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước thì ngân sách cấp xã quyết toán trước ngân sách cấp huyện.

Tuy nhiên, theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương thì việc quyết định thời gian, chương trình kỳ họp do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định nên xảy ra trường hợp Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn quyết toán sát ngày Hội đồng nhân dân huyện họp, dẫn đến việc thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính gặp khó khăn.

Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình Nguyễn Văn Trọng cũng chỉ ra không ít bất cập trong phân cấp quản lý tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước. Cụ thể, thẩm quyền quyết định số lượng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp do Chính phủ quyết định, do vậy Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không được quyết định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, mà chỉ thực hiện sau khi được Bộ Nội vụ phê duyệt số lượng.

Điều này làm hạn chế đến việc chủ động, kịp thời của địa phương. Cùng với đó, quy định về phân cấp phê duyệt vị trí việc làm công chức, viên chức, phân cấp thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính và tương đương giữa các văn bản của Trung ương chưa thống nhất, còn tình trạng phân cấp nửa vời, gây khó khăn cho địa phương trong quá trình thực hiện.

Trong phân cấp quản lý ngân sách nhà nước, do quyền phân bổ nguồn thu, nhiệm vụ chi tập trung ở cấp tỉnh mà không quy định cụ thể trong luật về việc phân cấp cho cấp huyện và cấp xã, nên có tình trạng nguồn lực tập trung ở cấp tỉnh, không tạo được sự chủ động về ngân sách của chính quyền cấp dưới để thực thi các nhiệm vụ được giao (ví dụ như bố trí nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển).

Mạnh dạn giao quyền chủ động cho chính quyền địa phương

Để phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương, Phó Giám đốc Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh Đỗ Văn Đạo cho rằng, trong phân cấp quản lý, Trung ương nên mạnh dạn giao cho chính quyền địa phương quản lý những lĩnh vực như: ngân sách, kế hoạch quy hoạch, đầu tư, đất đai, khoáng sản, các hoạt động sự nghiệp công...

Những vấn đề về quốc phòng, an ninh quốc gia, đối ngoại, tiền tệ, bảo hiểm xã hội, bưu chính, viễn thông, năng lượng nguyên tử... thì không nên phân cấp. Mặt khác, trong những trường hợp cần thiết, Trung ương có thể ủy quyền cho chính quyền địa phương và kèm theo các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ đó. Chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm thực hiện và hoàn thành những nhiệm vụ mà cấp trên giao cho.

Nhấn mạnh đến hiệu quả và tính thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật, ông Nguyễn Văn Toàn (Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc) cho rằng cấp có thẩm quyền nên thực hiện rà soát các văn bản quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh và thực trạng triển khai trong thực tế để kịp thời kiến nghị hoặc ban hành trong phạm vi thẩm quyền đối với những vấn đề mà pháp luật hiện hành chưa điều chỉnh.

Cụ thể, trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Bộ Nội vụ cần đề xuất với Chính phủ sửa đổi các quy định theo hướng trao cho Ủy ban nhân dân tỉnh thêm thẩm quyền trong việc xem xét, tiếp nhận không qua thi tuyển đối với những trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức.

Để tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho các cấp chính quyền địa phương được phân quyền, theo PGS. TS. Bùi Xuân Đức, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khoa học Mặt trận, nhất thiết phải có Luật về Tự quản địa phương.

Luật này quy định những nguyên tắc tự quản, mô hình chính quyền tự quản chung. Trên cơ sở đó, các cấp chính quyền tự quản xây dựng điều lệ cho mình, ở cấp xã thì xây dựng hương ước. Ngoài ra, gắn với phân quyền cần tính đến khả năng thực hiện hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát của chính quyền Trung ương đối với chính quyền địa phương, giữa chủ thể phân quyền và chủ thể được phân quyền nhằm đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống quản lý nhà nước và kỷ luật trong quản lý nhà nước.

Nguồn: baophapluat.vn

HỢP NHẤT MỘT SỐ CƠ QUAN ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN, TỈNH QUẢNG NINH ĐƯỢC GÌ?

Tỉnh Quảng Ninh - địa phương đầu tiên thực hiện hợp nhất một số cơ quan Đảng, chính quyền - đã có những đổi thay tích cực trong việc thực hiện công việc.

Việc hợp nhất một số cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy cấp huyện với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng đã và đang được các địa phương trong cả nước triển khai. Từ chủ trương của Trung ương về đổi mới phương thức lãnh đạo, tăng hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền, tỉnh Quảng Ninh đã mạnh dạn đổi mới tổ chức bộ máy, trong đó có việc hợp nhất những cơ quan có sự tương đồng về mục đích, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ.

Đầu năm 2018, tỉnh Quảng Ninh triển khai hợp nhất Ban Tổ chức cấp ủy với Phòng Nội vụ cấp huyện thành Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Ủy ban Kiểm tra với Thanh tra cấp huyện thành Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra.

Tại thành phố Hạ Long, sau hơn 1 năm triển khai hợp nhất, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ đã đi vào hoạt động nền nếp và ngày càng gắn kết dưới mái nhà chung. Trước đây, những nhiệm

vụ có sự tương đồng giữa công tác Đảng và công tác chính quyền nhưng khác nhau về phân công đối tượng, cán bộ 2 đơn vị vẫn phải có văn bản phối hợp.

Trở thành "hai trong một", các công tác tổ chức cán bộ; tổ chức bộ máy, biên chế; cải cách hành chính; thi đua khen thưởng, lưu trữ,... với trên 18.000 đảng viên trực thuộc đều được bố trí hợp lý cho cán bộ đảm nhiệm, tạo sự liên thông, tinh gọn đầu mối, tiết kiệm nhân lực. Các quy trình nghiệp vụ cũng được giảm tải, tránh sự trùng lặp, chồng chéo hoặc có khoảng trống trong thực hiện nhiệm vụ. Số biên chế giảm từ 20 xuống còn 15 người, các tổ chức đảng, công đoàn, đoàn thanh niên chuyển giao về sinh hoạt chung, kinh phí hoạt động được chuyển giao cho văn phòng cấp ủy theo dõi, chi trả theo chế độ.

Thủ trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ Thành ủy Hạ Long Nguyễn Hữu Thọ cho biết: “Mọi công việc Thủ trưởng chịu trách nhiệm chung, phân công cụ thể theo nguyên tắc "1 người làm nhiều việc, mỗi việc do 1 người chịu trách nhiệm". Sau khi hợp nhất, chúng tôi ban hành quy chế hoạt động, phân công từng mảng cụ thể. Việc hợp nhất cũng kiêm thêm 1 số việc của nhau, từ đó thêm hiểu biết về các quy trình tham mưu cho cấp ủy và chính quyền. Do đó, cán bộ được nâng cao trình độ hơn, nhiệm vụ chồng chéo giảm bớt”.

Còn tại huyện miền núi Hoành Bồ, những kết quả tích cực sau hơn 1 năm thí điểm cũng rất đáng kể. Với Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra huyện ủy, sau khi hợp nhất, việc thực hiện lồng ghép giữa các nhiệm vụ đã giúp rút ngắn thời gian, từ giám sát, kiểm tra, thanh tra đến xem xét xử lý kỷ luật đảng viên. Trong thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn thư, tham gia tiếp công dân, thanh tra kinh tế - xã hội cũng đạt được sự thống nhất cao và hiệu quả hơn trước khi hợp nhất.

Thủ trưởng Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra huyện ủy Hoành Bồ Nguyễn Hoàng Quý cho biết: “Sau khi hợp nhất với nhau, trong quá trình mới tiếp cận thì cũng có những vướng mắc nhất định liên quan đến đối tượng khác nhau. Chúng tôi cử anh em đi bồi dưỡng nghiệp vụ, những cán bộ làm Kiểm tra thì đi bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra và ngược lại, về sẽ có phân công cụ thể phù hợp, phù hợp với khả năng của mỗi người. Từ đó, có cách tiếp cận để tham mưu giải quyết công việc hài hòa, đi vào nhuần nhuyễn hiệu quả hơn”.

Đến nay, tất cả 14/14 huyện, thị, thành phố của tỉnh Quảng Ninh đều đã hoàn thành việc hợp nhất Cơ quan Ban Tổ chức với phòng Nội vụ, Ủy ban Kiểm tra với Thanh tra cấp huyện, giảm 28 đầu mối. Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Ninh Nguyễn Đức Thành cho rằng, có được những kết quả tích cực bước đầu này là nhờ tỉnh Quảng Ninh đã tiến hành những bước đi rất thận trọng, khoa học. Các địa phương trong tỉnh đều tiến hành nhất thể hóa chức danh lãnh đạo là Trưởng ban Ban Tổ chức với Trưởng phòng Phòng Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra với Chánh Thanh tra từ 2 - 3 năm trước khi hợp nhất Cơ quan.

“Kinh nghiệm thực tiễn mô hình này là tiến hành các bước đi thận trọng, khoa học, thực sự dân chủ từ việc xây dựng các đề án, việc lấy ý kiến của các đối tượng tác động, đặc biệt của cán bộ đang công tác tại các cơ quan sẽ tiến hành hợp nhất. Đặc biệt là, những nội dung chưa có quy định, chưa có tiền lệ thì báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xin phép thí điểm.

Đây là tiền đề rất quan trọng để tỉnh Quảng Ninh tiếp tục nghiên cứu các mô hình nhất thể hóa, hợp nhất khác”, ông Thành nói.

Đây là mô hình mới triển khai thí điểm và cũng mới chỉ triển khai ở cấp huyện, chưa đảm bảo liên thông, đồng bộ giữa các cấp. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã tiến hành sơ kết, đánh giá những ưu điểm, những khó khăn vướng mắc trong cơ chế vận hành, hoạt động của Cơ quan hợp nhất; đồng thời, chỉ đạo cho các địa phương bổ sung quy chế làm việc, giám sát để đảm bảo thống nhất về chủ trương và nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động.

Với các vấn đề về nguồn kinh phí, biên chế cán bộ, quy định sử dụng con dấu cho các Cơ quan hợp nhất, tỉnh Quảng Ninh hiện đang chờ hướng dẫn thi hành của Trung ương để tháo gỡ khó khăn, tiếp tục hoàn thiện mô hình này tại địa phương./.

Nguồn: vov.vn

ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Ngày 23/07/2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử ký Quyết định số 125/QĐ-UBQGCPĐT ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban này 6 tháng cuối năm 2019.

Trong đó, về xây dựng, hoàn thiện thể chế, tháng 9/2019, Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành cho ý kiến về dự thảo Nghị định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; cho ý kiến về dự thảo Nghị định về định danh và xác thực điện tử; tháng 8/2019, hoàn thành cho ý kiến về dự thảo quy định việc sử dụng phần mềm có bản quyền (hệ điều hành, các phần mềm soạn thảo văn bản...) khi mua sắm máy tính và tỷ lệ phần trăm kinh phí dành cho duy trì cập nhật phần mềm, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin được đầu tư.

Tháng 10/2019, Văn phòng Chính phủ hoàn thành cho ý kiến về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 138/2016/NĐ-CP ngày 01/10/2016 về ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ; tháng 12/2019, hoàn thành cho ý kiến về dự thảo Nghị định về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Tháng 9/2019, Bộ Nội vụ cho ý kiến về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư.

Quý I/2020, Bộ Công an hoàn thành cho ý kiến về dự thảo Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; tháng 8/2019, hoàn thành cho ý kiến về Đề án bảo đảm an ninh mạng trong xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử.

Tháng 10/2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường hoàn thành cho ý kiến về Đề án hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; tháng 11/2019, hoàn thành cho ý kiến về Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho ý kiến về dự thảo quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

Ban Cơ yếu Chính phủ, tháng 7/2019 cho ý kiến về Đề án triển khai các hệ thống bảo vệ thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước dùng mật mã đáp ứng yêu cầu triển khai Chính phủ điện tử và cho ý kiến về Đề án xây dựng Trung tâm an toàn thông tin mạng cho hệ thống Chính phủ điện tử.

Về xây dựng nền tảng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử và các hệ thống thông tin đổi mới phương thức làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tháng 8/2019, Bộ Công an hoàn thành cho ý kiến về việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tháng 10/2019, Bảo hiểm xã hội Việt Nam hoàn thành cho ý kiến về việc triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm.

Từ nay đến hết năm 2019, các Bộ, ngành, địa phương chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 28/2018/QĐ-TTg; số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định

số 61/2018/NĐ-CP; số 451/QĐ-TTg ngày 22/4/2019 ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 09/2019/NĐ-CP...

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam:

Ông Nguyễn Đình Khang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam nhiệm kỳ 2015 - 2020 được điều động, chỉ định giữ chức Bí thư Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nhiệm kỳ 2018 - 2023.

* Tỉnh Hà Nam:

Bà Lê Thị Thủy, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương thôi giữ chức Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII, được điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam nhiệm kỳ 2015 - 2020.

* Bộ Thông tin và Truyền thông:

Ông Hoàng Minh Cường, Phó Cục trưởng Cục Viễn thông được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông, kể từ ngày 15/7/2019.

* Tòa án nhân dân tối cao:

Ông Nguyễn Xuân Thiện, Phó Vụ trưởng Vụ Giám đốc kiểm tra I được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao.

Ông Nguyễn Khuyến, Phó Trưởng ban phụ trách Ban Thanh tra được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Thanh tra, Tòa án nhân dân tối cao.

* Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh:

Ông Lưu Văn Quảng được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Chính trị học, kể từ tháng 7/2019.

Ông Nguyễn Danh Tiên được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, kể từ ngày 22/7/2019.

* Tổng cục Hải quan:

Ông Nguyễn Tiến Lộc, Cục trưởng Cục Hải quan Hải Phòng được điều động giữ chức vụ Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Tổng cục Hải quan, kể từ ngày 22/7/2019.

Ông Trần Mạnh Cường, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm tra sau thông quan, Cục Hải quan Hải Phòng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Tổng cục Hải quan, kể từ ngày 01/8/2019.

* Tỉnh Cao Bằng:

Đại tá Đàm Minh Diện, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng được điều động, bổ nhiệm giữ chức Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Đại tá Hoàng Văn Hữu, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Tham mưu trưởng Quân khu 1.

Thượng tá Lê Quốc Thành, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng được bổ nhiệm giữ chức Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

*** Tỉnh Lai Châu:**

Ông Hà Trọng Hải, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu được bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Đại tá Lê Văn Vỹ, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị được bổ nhiệm giữ chức vụ Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Đại tá Trần Hải Quân, Phó Chánh Thanh tra Bộ Công an được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh.

Ông Đoàn Sinh Hòa, Phó Hiệu trưởng Trường Quân sự Quân khu 4 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Ông Nguyễn Văn Ước, Trưởng Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1, Thanh tra tỉnh Quảng Bình được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra tỉnh.

Ông Nguyễn Thanh Bình, Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Trị được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Quảng Bình.

Bà Phạm Thị Hân, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Phụ nữ tỉnh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Nguồn: baohinhphu.vn